

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
**BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**

Số: 153/QĐ-KKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án  
Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên**

**TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo của Nhà đầu tư nộp ngày 13/12/2017;

Xét Báo cáo thẩm định số 31/KKT-QLĐT ngày 19/12/2017 của Phòng Quản lý Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận nhà đầu tư:

**Tên công ty: Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I.**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3101016562 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/05/2016, sửa đổi lần thứ 1 ngày 28/06/2016.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Xuân Kiều, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Điện thoại: 0905881996

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đăng ký đầu tư:**

Ông Phan Đức Ninh Chức danh: Tổng Giám đốc

Sinh năm 12/08/1976, Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 194045348, cấp ngày 15/10/2004 tại Công an tỉnh Quảng Bình;

Địa chỉ thường trú tại: Khu phố 5, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

Chỗ ở hiện nay tại: Khu phố 5, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

Điện thoại: 0905333135,

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

**Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:**

**1. Tên dự án đầu tư:** Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Xây dựng dây chuyền sản xuất bê tông thương phẩm.

**3. Quy mô đầu tư:** Công suất thiết kế: Sản xuất bê tông thương phẩm công suất 90m<sup>3</sup>/h, sản lượng 90.000 m<sup>3</sup>/năm.

**4. Địa điểm đầu tư:** Lô đất CN15 Khu công nghiệp Cam Liên, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình (có sơ đồ vị trí kèm theo).

**5. Diện tích đất dự kiến sử dụng:** 1,2 ha.

**6. Tổng vốn đầu tư của dự án:** 55.000.000.000 VNĐ (Năm mươi lăm tỷ đồng).

*Trong đó:*

- Vốn chủ sở hữu: 11.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm tỷ đồng), chiếm 20% tổng vốn đầu tư.

- Vốn vay chiếm 80% tổng vốn đầu tư.

**7. Thời hạn hoạt động của dự án:** 50 năm

**8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:**

- Tháng 5/2018: Khởi công xây dựng dự án.

- Tháng 1/2019: Đi vào hoạt động.

**Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:**

Dự án đầu tư được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Chính phủ, Tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế khi đáp ứng các điều kiện về chế độ, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư hiện hành. Trường hợp dự án được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, nhà đầu tư làm thủ tục tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được thụ hưởng.

**Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:**

- Nhà đầu tư phải ký quỹ để bảo đảm việc thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Quyết định số 12/2016/UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh Ban hành quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định, nội dung, tiến độ đã cam kết và tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai dự án đầu tư.

- Khi chuyển nhượng dự án hoặc điều chỉnh các nội dung khác của dự án làm thay đổi chủ trương đầu tư đã được phê duyệt, nhà đầu tư phải trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định.

- Nhà đầu tư phải chấp hành các quy định về giám sát và đánh giá đầu tư theo Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát

và đánh giá đầu tư; Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định về mẫu báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư; phải báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm các biểu mẫu liên quan đến doanh nghiệp được quy định tại Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không thực hiện việc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư trong trường hợp chủ dự án không thực hiện chế độ báo cáo và nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Chủ dự án phải thực hiện công tác bảo vệ môi trường, phòng cháy và chữa cháy, rà phá bom mìn theo quy định của pháp luật trước khi đưa dự án vào hoạt động; cung cấp các văn bản tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

**Điều 4. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư:**

- Quyết định chủ trương đầu tư hết hiệu lực trong trường hợp Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Khoản 1, Điều 48 Luật Đầu tư.

- Hiệu lực của Quyết định chủ trương đầu tư sẽ chấm dứt sau 12 tháng nếu nhà đầu tư không thực hiện hoặc không triển khai dự án theo đúng tiến độ đăng ký với cơ quan đầu tư theo quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 48 Luật đầu tư và không thuộc trường hợp giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 46 Luật Đầu tư.

**Điều 5:** Quyết định này được lập thành 02 (hai) bản gốc. Nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Lãnh đạo Ban;
- UBND huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Cam Thủy;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu VT, QLĐT.



TRƯỞNG BAN

PHẠM VĂN NĂM

Ngày: 26-12-2017

Số: 8585/UBND CT/BS



Đỗ Thị Kim Ngân

**BẢN SAO**

**QUYẾT ĐỊNH**  
V/v điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án  
Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên

**TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ  
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;  
Căn cứ quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND  
tỉnh Quảng Bình quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức  
của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình;  
Căn cứ Quyết định số 1573/KKT-QLĐT ngày 25/12/2017 của Ban Quản  
lý Khu kinh tế về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy bê tông  
thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên;  
Xét hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư của Công ty Cổ phần Kinh  
doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I nộp ngày 14/3/2018 và Báo cáo điều  
chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư tại Công văn số 44/KKT-QLĐT ngày  
16/3/2018 của phòng Quản lý Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư thực hiện dự án Nhà máy  
bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên của Công ty Cổ phần Kinh doanh  
Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư: 30.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba  
mươi tỷ đồng).

Trong đó:

- Vốn chủ sở hữu: 11.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười một tỷ đồng),  
chiếm 37% tổng vốn đầu tư.

- Vốn vay chiếm 63% tổng vốn đầu tư.

2. Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Quý II/2018: Khởi công xây dựng dự án.

- Quý IV/2019: Đi vào hoạt động.

**Điều 2.** Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1573/KKT-  
QLĐT ngày 25/12/2017 của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc chấp thuận chủ  
trương đầu tư dự án Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.

**Điều 3.** Quyết định này được lập thành 02 (hai) bản chính; 01 bản cấp cho  
Nhà đầu tư và 01 bản lưu tại Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn;
- UBND huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Cam Thủy;
- Lưu: VT, QLĐT.



**Lê Hương Trà**



**Phạm Văn Năm**

Số 748 /TB - KKT

Quảng Bình, ngày 3 tháng 7 năm 2020

V/v: Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng

Kính gửi: Công ty CP kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 về việc phân cấp thẩm quyền thẩm định dự án, thiết kế, dự toán và ủy quyền kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Ngày 01/7/2020, Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình đã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu của Chủ đầu tư đối với công trình xây dựng Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên. Trên cơ sở báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình xây dựng số 08/NAI-BC ngày 28 tháng 6 năm 2020 của Chủ đầu tư; biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng ngày 02/7/2020; Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Bình thông báo kết quả kiểm tra như sau:

1. Thông tin chung về hạng mục công trình, công trình xây dựng:

- Công trình: Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.  
- Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Cam Liên, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng

Bình

- Quy mô: Đảm bảo theo hồ sơ thiết kế đã duyệt.

- Nhà máy được xây dựng trên diện tích 11.983,0m<sup>2</sup>, gồm các hạng mục:

+ Nhà xưởng số 1: Kích thước móng (22x42m), diện tích mái là 924m<sup>2</sup> được bố trí phía Bắc nhà máy sát hàng rào.

+ Nhà văn phòng, nghỉ trưa: diện tích mái là 308,7m<sup>2</sup> được bố trí phía Nam nhà máy, phía sát cổng ra vào.

+ Nhà thí nghiệm: diện tích mái là 96m<sup>2</sup> được bố trí phía Bắc nhà máy, phía sát hàng rào.

+ Trạm Trộn: diện tích 220m<sup>2</sup> bố trí phía Tây nhà máy.

+ Các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật:

\* Nhà bảo vệ, cổng hàng rào, sân đường nội bộ bằng bê tông bố trí theo mặt bằng tổng thể.

\* Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, nước thải, PCCC theo yêu cầu kỹ thuật.

2. Hiện trạng chất lượng của công trình: Chất lượng công trình đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp: Năng lực của các tổ chức tham gia đảm bảo theo quy định. Hồ sơ hoàn thành công trình được lưu trữ và tuân thủ các quy định của Pháp luật về quản lý hoạt động xây dựng.


4. Các yêu cầu đối với chủ đầu tư: Chủ đầu tư lưu ý công tác đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong quá trình sản xuất.

5. Kết luận: Chấp thuận kết quả nghiệm thu của Chủ đầu tư./.

*Nơi nhận:*

- Như trên ;
- Trường Ban (B/c);
- Lưu VT; QLQH&XD.

KT TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đầu Trọng Cảnh

Đồng Hới, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**BIÊN BẢN  
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH  
ĐỂ ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

1. Tên công trình: Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên.
2. Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Cam Liên, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
3. Thành phần tham gia nghiệm thu :
  - 3.1. Đại diện Chủ đầu tư, đơn vị sử dụng: Công ty CP Kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I  
- Ông: Phan Đức Ninh Chức vụ: Giám đốc
  - 3.2. Đại diện đơn vị TVGS:  
- Ông: Võ Công Trứ Chức vụ: Tư vấn Giám sát
  - 3.3. Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Vĩnh Anh.  
- Ông: Đào Hữu Vĩnh Chức vụ: Chỉ huy trưởng
4. Thời gian nghiệm thu :
  - Bắt đầu: 9h30 ngày 02 tháng 7 năm 2020.
  - Kết thúc: 11h00 ngày 02 tháng 7 năm 2020.Tại hiện trường công trình.
5. Đánh giá công trình xây dựng:
  - a) Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu :
    - Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công; Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu được thực hiện trong quá trình xây dựng; Nhật ký thi công, và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu; Biên bản nghiệm thu nội bộ công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng;
    - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt; Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
    - Hợp đồng kinh tế giao nhận thầu xây lắp;
    - Các biên bản nghiệm thu công việc xây dựng.
    - Bản vẽ hoàn công công trình.
    - Các văn bản pháp lý , quản lý chất lượng công trình liên quan
  - b) Tiến độ xây dựng hạng mục , công trình:
    - Ngày khởi công : 15/10/2018.
    - Ngày hoàn thành : 20/8/2019.
  - c) Các tiêu chuẩn nghiệm thu :
    - + TCVN 4055-1985 : Tổ chức thi công ;
    - + TCVN 9377-2012: Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu;

- + TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng;
- + TCVN 5640-1991: Bàn giao công trình xây dựng.
- d) Về khối lượng công trình: Theo biên bản nghiệm thu khối lượng xây lắp hoàn thành.
- e) Về chất lượng hạng mục công trình, công trình xây dựng: Đảm bảo chất lượng.
- f) Những sửa đổi trong quá trình thi công so với thiết kế được duyệt: Không.
- g) Các ý kiến khác nếu có: Không.

**6. Kết luận:**

- Hội đồng thống nhất nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.
- Yêu cầu nhà thầu thực hiện chế độ bảo hành đúng quy định của nhà nước.

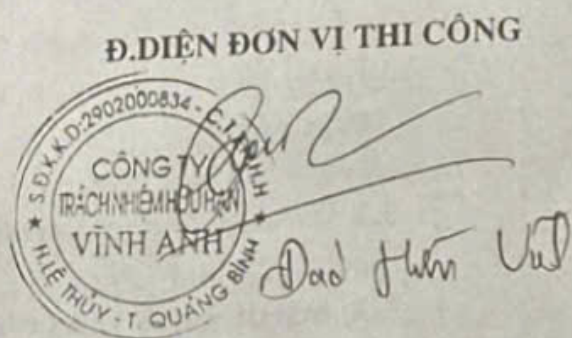
Các thành phần tham gia nghiệm thu:



*Phạm Đức Ninh*

**ĐẠI DIỆN TVGS**

*Võ Công Trí*



*Dao Văn Vũ*

Quảng Bình, ngày 26 tháng 7 năm 2018

## GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 865/GPXD

- Cấp cho: Công ty CP Kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I
  - Địa chỉ: Khu công nghiệp Cam Liên, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
- Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên
  - Do Công ty TNHH Kiến trúc H&T thiết kế.
  - Vị trí xây dựng: Một phần lô đất CN15, KCN Cam Liên, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
  - Chỉ giới xây dựng các công trình chính:
    - + Hàng rào trùng với ranh giới khu đất.
    - + Các công trình chính cách chỉ giới đường đỏ tối thiểu 10m đối với phần tiếp giáp tuyến đường quy hoạch 15m.
    - + Các công trình hạ tầng kỹ thuật được phép xây dựng gần hàng rào.
  - Màu sắc công trình: Lựa chọn màu sắc công trình phù hợp, hài hòa với cảnh quan xung quanh.
  - Mật độ xây dựng giai đoạn 1: 23,5%; mật độ xây dựng giai đoạn 2: 11,4% (nhà xưởng giai đoạn 2 diện tích 1.366m<sup>2</sup>).
  - Tổng số công trình xây dựng giai đoạn 1: 05 công trình chính, cụ thể như sau:
    - + Công trình số 1: Nhà xưởng 1:
      - Diện tích xây dựng: 1.969m<sup>2</sup>
      - Chiều cao công trình: 11,0m
      - Cốt xây dựng công trình: cos 0,00 của công trình cao hơn +0,25m so với cao độ san nền theo quy hoạch của lô đất.
      - Số tầng: 01 tầng
    - + Công trình số 2: Nhà văn phòng, nhà nghỉ trưa
      - Diện tích xây dựng: 355m<sup>2</sup>
      - Chiều cao công trình: 5,4m
      - Cốt xây dựng công trình: cos 0,00 của công trình cao hơn +0,45m so với cao độ san nền theo quy hoạch của lô đất.
      - Số tầng: 01 tầng
    - + Công trình số 3: Nhà thí nghiệm
      - Diện tích xây dựng: 235m<sup>2</sup>

- Chiều cao công trình: 4,8m
- Cốt xây dựng công trình: cos 0,00 của công trình cao hơn +0,3m so với cao độ san nền theo quy hoạch của lô đất.
- + Công trình số 4: Trạm trộn
- Diện tích xây dựng: 220m<sup>2</sup>
- Chiều cao công trình: 16,7m
- Cốt xây dựng công trình: cos 0,00 của công trình cao hơn +0,00m so với cao độ san nền theo quy hoạch của lô đất.
- + Công trình số 5: Nhà xe
- Diện tích xây dựng: 245m<sup>2</sup>
- Chiều cao công trình: 3,17m
- Cốt xây dựng công trình: cos 0,00 của công trình cao hơn +0,00m so với cao độ san nền theo quy hoạch của lô đất.
- + Các công trình: Cổng hàng rào, bốt bảo vệ, đường nội bộ, sân chơi thể thao, bãi nguyên liệu, trạm biến áp và các công trình phụ trợ khác vị trí thể hiện trên mặt bằng tổng thể.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất và cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I thuê đất để xây dựng Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên tại KCN Cam Liên, huyện Lệ Thủy.

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng Ban (b/c);
- Lưu: VT, QHXD

KI. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đậu Trọng Cảnh



**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ  
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**  
**CHI NHÁNH BẮC QUẢNG BÌNH**  
Số: 01/BB-BIDV.BQB-KHDN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN GIAO NHẬN GIẤY TỜ TÀI SẢN THẾ CHẤP, CẦM CỐ**

Căn cứ Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2020/8563234/HĐBĐ ngày 03/03/2020 ký giữa Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình.

Hôm nay, ngày .... tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Quảng Bình, chúng tôi gồm có:

**Bên giao hồ sơ tài sản đảm bảo: Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I**

**Bên nhận hồ sơ tài sản đảm bảo: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình**

Hai bên tiến hành việc bàn giao giấy tờ tài sản thế chấp để đảm bảo cho các nghĩa vụ của Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình.

Danh mục giấy tờ về tài sản thế chấp với chi tiết như sau:

TT	Tên hồ sơ TSTC, CC	Số văn bản, sêri	Tổ chức phát hành	Tên khách hàng	CIF Khách hàng	Giá trị	Bản gốc	Bản sao
1	GCN quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	CN 415181	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình cấp ngày 05/07/2018	Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I	531052	0	X	
<b>Hồ sơ kèm theo:</b>								
Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2020/8563234/HĐBĐ ngày .../.../2020							X	
Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày .../03/2020 và phần chứng nhận của cơ quan đăng ký đất đai.							X	
Trang bổ sung GCN quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất							X	

Bên giao xác nhận đã giao đủ, Bên nhận xác nhận đã nhận đủ các giấy tờ tài sản bảo đảm được bàn giao từ Bên giao theo liệt kê trên.

Các bên (đại diện/người có thẩm quyền) cùng ký tên dưới đây xác nhận nội dung bàn giao theo Biên bản này./



**BÊN GIAO**

**CB QKH**

*Phan Đức Ninh*

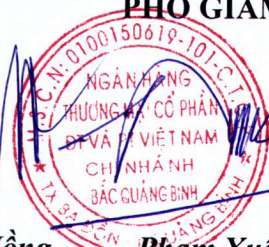
*Võ Đình Trường*

**BÊN NHẬN**

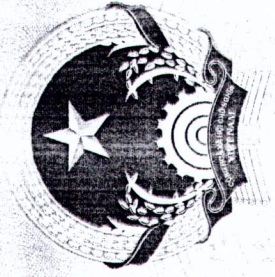
**TP KHDN**

*Nguyễn Minh Hồng*

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Phạm Xuân Trà*



# GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
NGUYỄN ANH I**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3101016562, đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 5 năm 2016, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 28 tháng 6 năm 2016.

Cơ quan ký: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình.  
Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Xuân Kiều, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

**ĐÃ ĐỐI CHIẾU BẢN GỐC**

CN 415181

*Võ Đình Trường*

Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



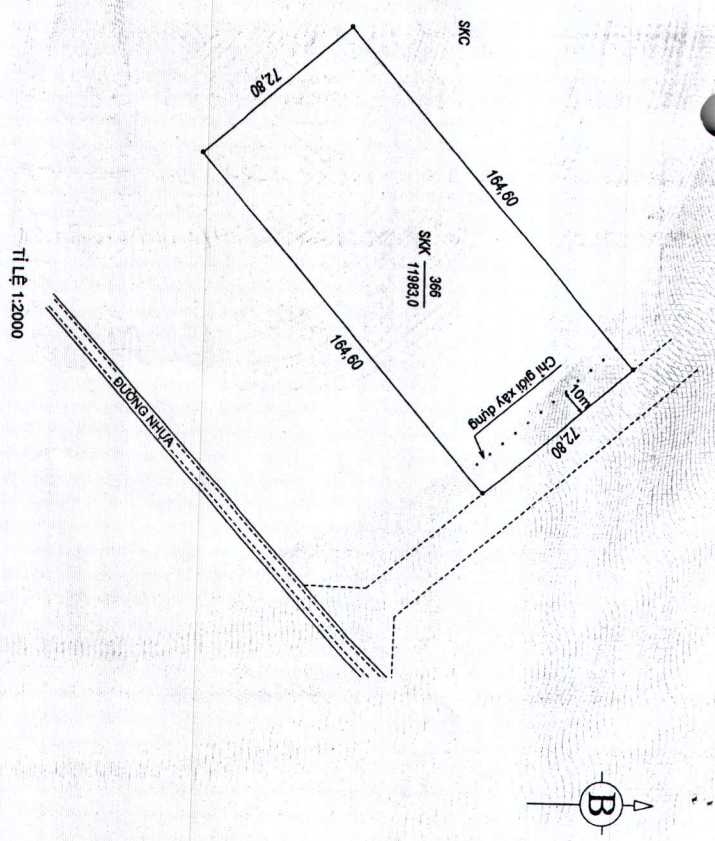
441927018004993

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 366 , tờ bản đồ số: 47
  - b) Địa chỉ: Khu công nghiệp Cam Liên, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
  - c) Diện tích: 11983,0 m<sup>2</sup> (bằng chữ: Mười một nghìn chín trăm tám mươi ba phẩy không mét vuông)
  - d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
  - e) Mục đích sử dụng: Đất khu công nghiệp
  - f) Thời hạn sử dụng: Đến ngày 25 tháng 12 năm 2067
  - g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm
- 2. Nhà ở: -/-
  - 3. Công trình xây dựng khác: -/-
  - 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
  - 5. Cây lâu năm: -/-
  - 6. Ghi chú: Không.

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Quảng Bình, ngày 25 tháng 7... năm 2018.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

*(Handwritten signature)*

LÊ MINH NGÂN

Số vào sổ cấp GCN: CT 04927

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

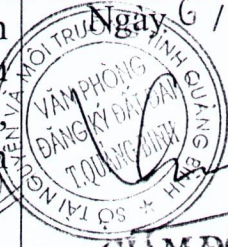
TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Thửa đất số: 366

Tờ bản đồ số: 42

Số phát hành GCN: CN 415181,

Số vào sổ cấp GCN: CT 04927

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
<p>Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, địa chỉ: 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội theo hồ sơ số: 004993.TC.032./.</p> <p><b>ĐÃ ĐỐI CHIẾU BẢN GỐC</b></p> <p><i>Võ Đình Trường</i></p>	<p>Ngày 6 / 3 / 2020</p> <p> GIÁM ĐỐC <i>Trần Văn Khương</i></p>

Trang bổ sung này luôn phải đính kèm Giấy chứng nhận mới có giá trị pháp lý.

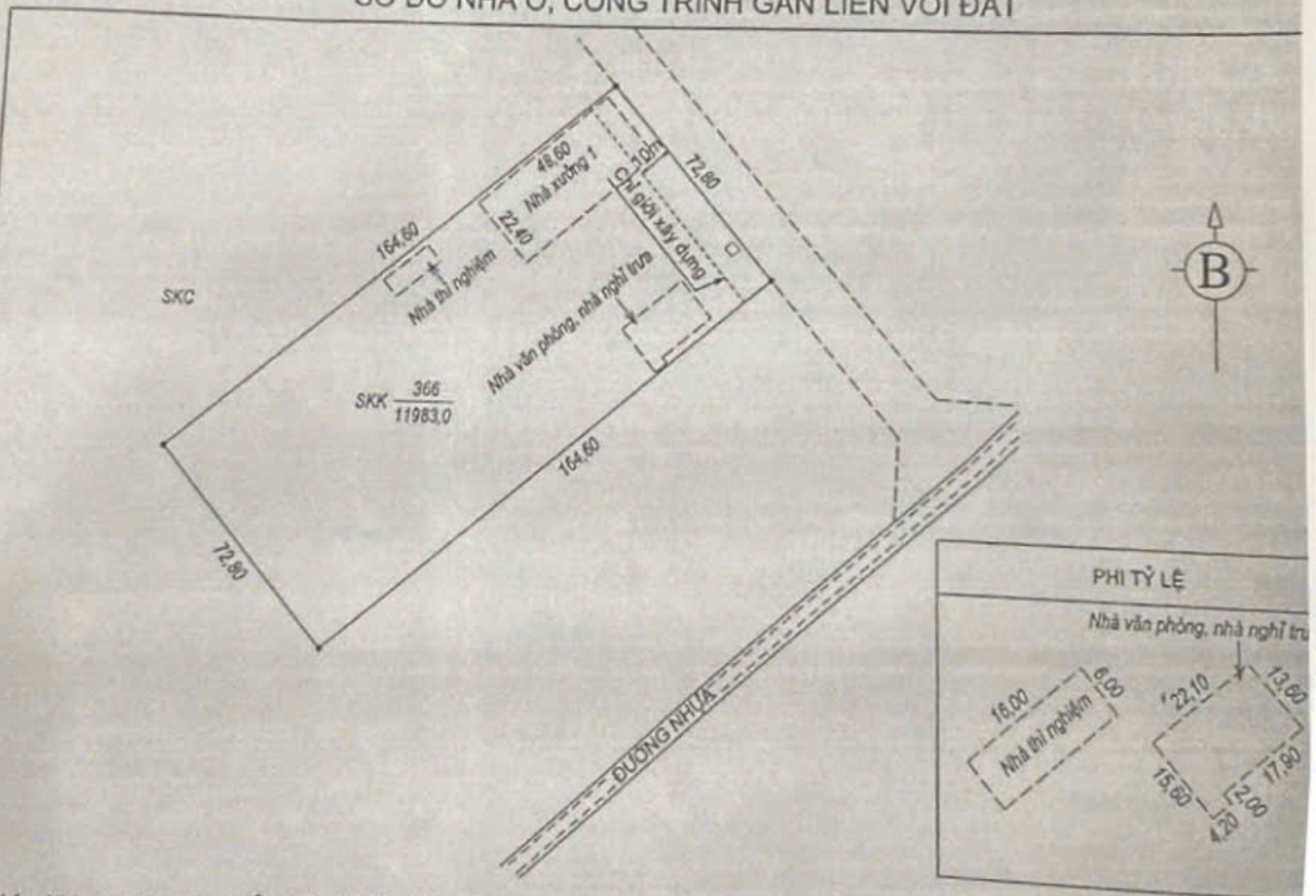
Trang bổ sung số: 01

**SƠ ĐỒ NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT  
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

Tên đơn vị: Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyên Anh I  
Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Xuân Kiều, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình  
Thửa đất số: 366; Tờ BĐDC số: 42; xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình  
Tên công trình: Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn (m <sup>2</sup> ); Công suất	Kết cấu chủ yếu	Cấp công trình	Số tầng	Hình thức sở hữu	Thời hạn sở hữu
Nhà văn phòng, nhà nghỉ trưa	308,7	308,7	Tường gạch; Khung, sàn bằng bê tông cốt thép, mái lợp tôn	IV	01	Sở hữu riêng	Đến ngày 25/12/2066
Nhà thí nghiệm	96,0	96,0	Tường gạch; Khung kèo sắt, mái lợp tôn	IV	01	Sở hữu riêng	Đến ngày 25/12/2066
Nhà xưởng 1	1088,6	1088,6	Tường gạch; Khung kèo sắt, mái lợp tôn	III	01	Sở hữu riêng	Đến ngày 25/12/2066
<b>Tổng</b>	<b>1493,3</b>	<b>1493,3</b>					

**SƠ ĐỒ NHÀ Ở, CÔNG TRÌNH GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**



Chú: - Nhà văn phòng, nhà nghỉ trưa và nhà thí nghiệm cấp công trình được xác định theo tiêu chí số tầng cao

Ngày tháng năm 2020

Ngày tháng năm 2020

CÁN BỘ ĐO ĐẠC

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT LIỆU  
XÂY DỰNG NGUYÊN ANH I  
GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm 2020

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐEN  
KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 146/2018/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 07 tháng 5 năm 2018

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG - QUẢNG BÌNH

Số: 443

Ngày: 07/5/2018

Chuyển: của Công ty Cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I

Số hồ sơ số: .....

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án: Nhà máy Bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên  
của Công ty Cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét Biên bản của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Nhà máy Bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên của Công ty Cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I, họp ngày 13 tháng 4 năm 2018;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Nhà máy Bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 30/TTr-NAI ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Công ty Cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 230/TTr-STNMT ngày 27 tháng 4 năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: Nhà máy Bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên (sau đây gọi là dự án) của Công ty Cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

#### 1. Vị trí, quy mô của dự án:

1.1. Vị trí dự án: Lô đất CN 15 Khu Công nghiệp Cam Liên, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

1.2. Quy mô dự án:

- Sản xuất bê tông thương phẩm công suất 90 m<sup>3</sup>/giờ.

## 2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Các yêu cầu về thiết kế, xây dựng và hoạt động của dự án phải tuân theo Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan đến dự án. Đảm bảo xây dựng các hạng mục công trình theo đúng quy hoạch thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường để giảm thiểu tối đa ô nhiễm bụi, tiếng ồn, dầu mỡ, chất thải rắn, nước mưa chảy tràn, nước thải... nhằm đảm bảo các hoạt động của cơ sở không gây ảnh hưởng đến chất lượng môi trường và cộng đồng dân cư xung quanh. Trang bị đồng bộ hệ thống thu gom, xử lý bụi tại các công đoạn phát sinh bụi trong quá trình hoạt động sản xuất của cơ sở; đảm bảo không để bụi phát tán ra môi trường xung quanh.

2.3. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải sinh hoạt, xây dựng, công nghiệp và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại, Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng Quy định về quản lý chất thải xây dựng và các quy định hiện hành khác.

2.4. Thiết kế, lắp đặt và vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải và thoát nước mưa bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải trước khi thoát ra môi trường trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

2.5. Thực hiện các biện pháp phòng chống và xây dựng kế hoạch ứng cứu đối với các sự cố có thể xảy ra trong quá trình thi công và hoạt động của dự án; nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng, chủ dự án phải dừng ngay các hoạt động của dự án để tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố, đồng thời thông báo khẩn cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND huyện Lê Thủy, UBND xã Cam Thủy để được chỉ đạo và phối hợp xử lý; chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2.6. Thực hiện chương trình giám sát môi trường như trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; cập nhật, lưu giữ số liệu và định kỳ báo cáo cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.7. Chủ dự án phải lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường trong các trường hợp sau đây:

a) Không triển khai dự án trong thời gian 24 tháng kể từ thời điểm Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường;

b) Thay đổi địa điểm thực hiện dự án so với phương án trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

c) Tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ làm tăng tác động xấu đến môi trường so với phương án trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

**Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:**

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, UBND huyện Lệ Thủy và các đơn vị, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về kết quả kiểm tra, giám sát.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

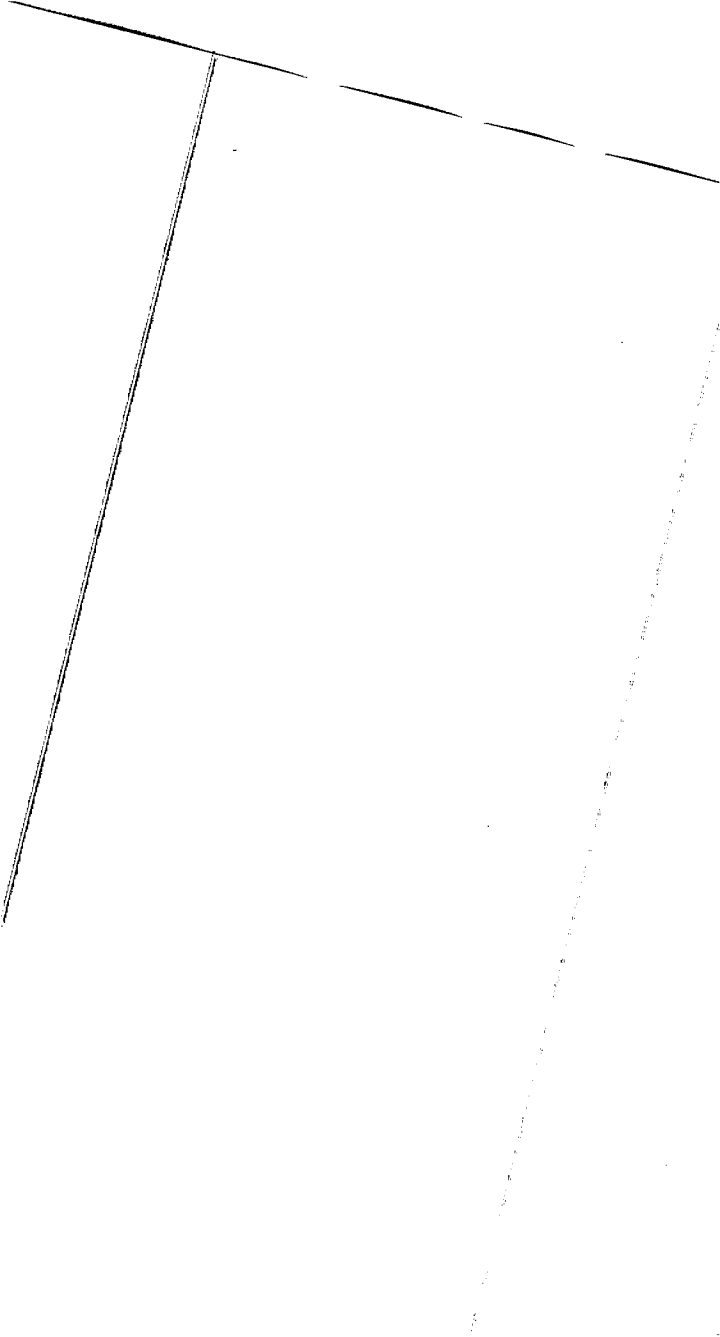
Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND huyện Lệ Thủy, Chủ tịch UBND xã Cam Thủy và Giám đốc Công ty Cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyên Anh I chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

  
- Lê Minh Ngân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG THU GOM RÁC THẢI SINH HOẠT**

Hôm nay ngày 25 tháng 8 năm 2024 vào hồi 13 giờ 45 phút

Tại nhà văn hoá thôn Mỹ Duyệt, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

**Thành phần tham gia gồm có:**

- 1, Ông Trương Như Khang Chức vụ: Trưởng thôn Mỹ Duyệt
- 2, Ông Nguyễn Đình Sĩ Chức vụ: Giám đốc SX Bê tông Nguyễn Anh.

Tiến hành làm hợp đồng thu gom rác thải sinh hoạt của Công ty cổ phần Kinh doanh VLXD Nguyễn Anh I- Nhà máy bê tông Nguyễn Anh Cam Liên đóng trên địa bàn thôn Mỹ Duyệt, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo quyết định số 36/2018 QĐUBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Bình.

**Nội dung như sau:**

1. Phía Thôn Mỹ Duyệt chịu trách nhiệm thu gom rác thải tại Công ty cổ phần Kinh doanh VLXD Nguyễn Anh I- Nhà máy bê tông Nguyễn Anh Cam Liên hàng tháng, chậm nhất không quá 7 ngày/ lần. Tuyệt đối không để tồn tại dài ngày làm ô nhiễm môi trường.

2. Về phía Nhà máy bê tông Nguyễn Anh Cam Liên chịu trách nhiệm thanh toán cho Thôn Mỹ Duyệt mỗi tháng 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng) công thu gom và vận chuyển rác. Hình thức thanh toán bằng tiền mặt vào ngày cuối cùng của tháng. Khi thu tiền thôn viết phiếu thu và có đóng dấu treo của UBND xã Cam Thủy.

Thời gian thực hiện hợp đồng bắt đầu từ ngày 01 tháng 9 năm 2024 đến khi nào công ty không có nhu cầu hợp đồng. Hai bên cam kết thực hiện đúng nội dung trong biên bản hợp đồng nêu trên. Nếu bên nào thực hiện không đúng hợp đồng thì sẽ huỷ hợp đồng và chịu trách nhiệm bồi thường về mặt dân sự.

Biên bản hợp đồng kết thúc vào hồi 14h30 cùng ngày. Hai bên nhất trí cùng ký tên dưới đây.

Đại diện Công ty Bê tông Nguyễn Anh



Đại diện thôn Mỹ Duyệt

Trưởng thôn

Trương Như Khang

UBND xã Cam Thủy xác nhận:  
Nội dung hợp đồng thu gom, vận chuyển rác thải  
giữa Công ty Nguyễn Anh và thôn Mỹ Duyệt xã Cam Thủy  
là đúng và hợp lệ.



Lê Văn Tài

# PHIẾU THU

Ngày: 18/07/2024

Số phiếu:

156/07/PT

## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

HSMT

### PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 0/1

- Tên mẫu: Nước thải - NT  
Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - H. Quảng Trạch - T. Quảng Bình.  
Mục đích: QTMT đợt 1 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.  
Quy cách mẫu: Mẫu do Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm Quảng Bình lấy tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải  
Ngày lấy mẫu: 15/6/2023  
Kết quả phân tích:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
1	pH	TCVN 6492 : 2011		8,6
2	Chất rắn lơ lửng	TCVN 6625 : 2000	mg/l	39
3	COD	SMEWW 5220C : 2017	mg/l	38
4	BOD <sub>5</sub>	TCVN 6001-1 : 2008	mg/l	22,1
5	Phốt pho tổng (tính theo P)	TCVN 6202 : 2008	mg/l	0,05
6	Nitơ tổng	TCVN 6638 : 2000	mg/l	< 1

\* Ghi chú: - NT: Mẫu lấy tại bề lắng sau cùng của hệ thống xử lý nước thải, có tọa độ 17°15'18.9"N; 106°48'59.8"E

Phòng TN

Đồng Hới, ngày 9 tháng 6 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Chuan

iang Tấn Thông



Phan Thanh Giàn

- Kết quả này chỉ có giá trị cho Mẫu đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỦ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

HSMT

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 01/1

- Tên mẫu: Hàm lượng bụi.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 1 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 15/6/2023
- Phương pháp thử: TCVN 5067: 1995
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	240
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	90
3	K3: Tại khu vực máy máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	80

Trưởng phòng TN

Trương Tấn Thông

Đồng Hới, ngày 29 tháng 6 năm 2023

P. GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giản

- Kết quả này chỉ có giá trị cho thời điểm đã được kiểm tra
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng

# PHIẾU THU

Ngày: 18/07/2024

Số phiếu:  
TK nợ: 1111

156/07/PT  
17 000 000



## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỦ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

KT/HSMT

### PHIẾU KẾT QUẢ THỦ NGHIỆM

Trang số 01/1

- Tên mẫu: Độ ồn.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 1 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 15/6/2023
- Phương pháp thử: TCVN 7878-2:2018.
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	dBA	72,5
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	dBA	62,5
3	K3: Tại khu vực máy máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	dBA	65,7

Ghi chú: Thiết bị đo: Máy đo độ ồn tích phân Model: SE 402.

Trưởng phòng TN ✓

Chuuu

Jiang Tân Thông

Đồng Hới, ngày 29 tháng 6 năm 2023

P. GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giản

- Kết quả này chỉ có giá trị cho *thời điểm* đã được kiểm tra
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng

# PHIẾU THU

Ngày: 18/07/2024

Số phiếu:

TK nợ: 1111

156/07/PT

17 000 000



## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

26/07/HSMT

### PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 1/1

- Tên mẫu: Nước thải - NT
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.
- Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - H. Quảng Trạch - T. Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 2 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Quy cách mẫu: Mẫu do Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm Quảng Bình lấy tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải
- Ngày lấy mẫu: 28/11/2023
- Kết quả phân tích:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
1	pH	TCVN 6492 : 2011		8,7
2	Chất rắn lơ lửng	TCVN 6625 : 2000	mg/l	35
3	COD	SMEWW 5220C : 2017	mg/l	55,2
4	BOD <sub>5</sub>	TCVN 6001-1 : 2008	mg/l	30,9
5	Phốt pho tổng (tính theo P)	TCVN 6202 : 2008	mg/l	< 0,03
6	Nitơ tổng	TCVN 6638 : 2000	mg/l	1,4

\* Ghi chú: - NT: Mẫu lấy tại bể lắng sau cùng của hệ thống xử lý nước thải, có tọa độ 17°15'18.9"N; 106°48'59.8"E

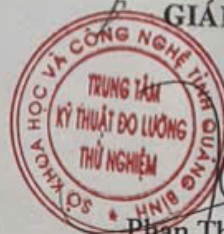
Trưởng phòng TN

*Chuyên*

Giang Tân Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC



*Phan Thanh Giản*  
Phan Thanh Giản

# PHIẾU THU

Ngày: 18/07/2024

Số phiếu:  
TK nợ: 1111

156/07/PT  
17 000 000



## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

75/01/HSMT

### PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 1/1

- 1. Tên mẫu: Hàm lượng khí độc.
- 2. Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.
- Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- 3. Mục đích: QTMT đợt 2 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- 4. Ngày đo: 28/11/2023
- 5. Phương pháp thử: CO (HD-HSMT.13.07), SO<sub>2</sub> (TCVN 5971: 1995), NO<sub>2</sub> (TCVN 6137: 2009)
- 6. Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả		
			CO	SO <sub>2</sub>	NO <sub>2</sub>
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	µg/m <sup>3</sup>	3.380	28	39
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	µg/m <sup>3</sup>	< 3.000	16	20
3	K3: Tại khu vực máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	µg/m <sup>3</sup>	< 3.000	15	19

Trưởng phòng TN

Giang Tấn Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giản



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

76/KCT/HSMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 7/1

- Tên mẫu: Hàm lượng bụi.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 2 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 28/11/2023
- Phương pháp thử: TCVN 5067: 1995
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	250
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	100
3	K3: Tại khu vực máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	70

Trưởng phòng TN

Giang Tấn Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giàn

CHÚ Ý: - Kết quả này chỉ có giá trị cho *lời*, đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

76/KCT/HSMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 7/7

- Tên mẫu: Hàm lượng bụi.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 2 năm 2023 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 28/11/2023
- Phương pháp thử: TCVN 5067: 1995
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	250
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	100
3	K3: Tại khu vực máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	70

Trưởng phòng TN

Giang Tấn Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giàn

ú: - Kết quả này chỉ có giá trị cho *lời*, đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

Số: 175/ST/HSMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 1/1

- Tên mẫu: Độ ồn.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 1 năm 2024 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 20/05/2024
- Phương pháp thử: TCVN 7878-2:2018.
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	dBA	73,2
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	dBA	62,5
3	K3: Tại khu vực máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	dBA	66,2

Ghi chú: Thiết bị đo: Máy đo độ ồn tích phân Model: SE 402.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO/IEC17025

Trưởng phòng TN

Giang Tân Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 6 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giàn

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị cho *Kho Sẵn* đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH  
**TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM**

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình

Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

Số: 177/OT/HSMT

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Trang số 1/1

- Tên mẫu: Hàm lượng khí độc.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 1 năm 2024 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 20/05/2024
- Phương pháp thử: CO (HD-HSMT.13.07), SO<sub>2</sub> (TCVN 5971: 1995), NO<sub>2</sub> (TCVN 6137: 2009)
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả		
			CO	SO <sub>2</sub>	NO <sub>2</sub>
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	µg/m <sup>3</sup>	3.330	25	31
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	µg/m <sup>3</sup>	< 3.000	13	15
3	K3: Tại khu vực máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	µg/m <sup>3</sup>	< 3.000	16	20

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO/IEC17025

Trưởng phòng TN

Giang Tấn Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 6 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giản

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị cho *hơi dầu* đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng



# SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

Số: 426/QT /HSMT

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 1/1

- Tên mẫu: Hàm lượng bụi.
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I.  
Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - Huyện Quảng Trạch - tỉnh Quảng Bình.
- Mục đích: QMTT đợt 1 năm 2024 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyễn Anh Cam Liên.
- Ngày đo: 20/05/2024
- Phương pháp thử: TCVN 5067: 1995
- Kết quả đo:

TT	Vị trí đo	Đơn vị tính	Kết quả
1	K1: Tại khu vực cửa xả của hệ thống lọc bụi túi vải (Tọa độ 17°15'19.4"N; 106°49'00.4"E)	µg/m <sup>3</sup>	250
2	K2: Tại khu vực Nhà điều hành (Tọa độ 17°15'20.4"N; 106°49'01.7"E)	µg/m <sup>3</sup>	80
3	K3: Tại khu vực máy phát điện dự phòng (Tọa độ 17°15'20.7"N; 106°48'59.3"E)	µg/m <sup>3</sup>	60

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO/IEC17025

Trưởng phòng TN

Giang Tân Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 6 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giàn

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị cho *thời điểm* đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG THỬ NGHIỆM

ĐC: TDP 10 - Phường Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Quảng Bình  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

Số: 178/QT/HSMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 1/1

- Tên mẫu: Nước thải - NT
- Khách hàng: Công ty Cổ phần kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I.
- Địa chỉ: Thôn Xuân Kiều - Xã Quảng Xuân - H. Quảng Trạch - T. Quảng Bình.
- Mục đích: QTMT đợt 1 năm 2024 tại Nhà máy bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên.
- Quy cách mẫu: Mẫu do Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm Quảng Bình lấy tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải
- Ngày lấy mẫu: 20/05/2024
- Kết quả phân tích:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
1	pH	TCVN 6492 : 2011		9,4
2	Chất rắn lơ lửng	TCVN 6625 : 2000	mg/l	65
3	COD	SMEWW 5220C : 2017	mg/l	65,6
4	BOD <sub>5</sub>	TCVN 6001-1 : 2008	mg/l	37,4
5	Phốt pho tổng (tính theo P)	TCVN 6202 : 2008	mg/l	0,14
6	Nitơ tổng	TCVN 6638 : 2000	mg/l	< 1

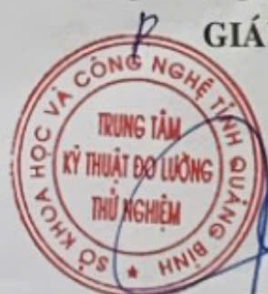
\* Ghi chú: - NT: Mẫu lấy tại bể lắng sau cùng của hệ thống xử lý nước thải, có tọa độ 17°15'18.9"N; 106°48'59.8"E

Trưởng phòng TN

Giang Tấn Thông

Đồng Hới, ngày 6 tháng 6 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giàn

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị cho mẫu đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO/IEC17025

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 3101016562**

*Đăng ký lần đầu: ngày 11 tháng 05 năm 2016*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 28 tháng 06 năm 2016*

**BẢN SAO**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT LIỆU  
XÂY DỰNG NGUYỄN ANH I**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: **CÔNG TY CP KDVLXD NGUYỄN ANH I**

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Thôn Xuân Kiều, Xã Quảng Xuân, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

Điện thoại: *0905.881.996*

Fax:

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ: **4.900.000.000 đồng**

*Bằng chữ: Bốn tỷ chín trăm triệu đồng*

Mệnh giá cổ phần: **10.000 đồng**

Tổng số cổ phần: **490.000**

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: **PHAN ĐỨC NINH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: *12/08/1976*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *194045348*

Ngày cấp: *15/10/2004*

Nơi cấp: *CA Quảng Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố 5, Phường Ba Đồn, Thị Xã Ba Đồn, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu phố 5, Phường Ba Đồn, Thị Xã Ba Đồn, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam*

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: *19390*.....Quyển số: *08/2016-SCT/BS*

**Ngày 25-12-2019**



**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 108 /HĐTB

Quảng Bình, ngày 04 tháng 9 năm 2020

**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**

**BẢN SAO**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thu hồi đất và cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I thuê đất để xây dựng Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm Nguyên Anh Cam Liên tại khu công nghiệp Cam Liên, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy;

Căn cứ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành CV 292820 được Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp đổi cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I;

Hôm nay, ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình, chúng tôi gồm:

**I. BÊN CHO THUÊ ĐẤT LÀ UBND TỈNH QUẢNG BÌNH - SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Do ông: **Hoàng Quốc Việt**

Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện;

Trụ sở đóng tại: 105 Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Điện thoại: 0232.3823810.

**II. BÊN THUÊ ĐẤT LÀ CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG NGUYÊN ANH I**

Do ông: **Phan Đức Ninh**

Chức vụ: Giám đốc công ty làm đại diện;

Trụ sở đóng tại: Thôn Xuân Kiều, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Mã số doanh nghiệp: 3101016562.

**III. HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT VỚI CÁC ĐIỀU, KHOẢN SAU:**

**Điều 1.** Bên cho thuê đất cho Bên thuê đất thuê khu đất như sau:

1. Diện tích đất **11.983,0 m<sup>2</sup>** (Mười một nghìn chín trăm tám mươi ba mét vuông) tại khu công nghiệp Cam Liên, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 389, tờ bản đồ địa chính số 42, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, do Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 09/3/2020.

3. Thời hạn thuê đất: Đến ngày 25 tháng 12 năm 2067.

4. Mục đích sử dụng đất thuê: Đất khu công nghiệp.

**Điều 2.** Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Giá đất tính tiền thuê đất: Theo Thông báo nộp tiền thuê đất của cơ quan Thuế.

2. Tiền thuê đất được tính từ ngày 05 tháng 7 năm 2018.

3. Phương thức nộp tiền thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.
4. Nơi nộp tiền thuê đất: Theo Thông báo nộp tiền thuê đất của cơ quan Thuế.
5. Việc cho thuê đất không làm mất quyền của Nhà nước là đại diện chủ sở hữu đất đai và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

**Điều 3.** Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này.

**Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng, không được chuyển giao quyền sử dụng khu đất trên cho bên thứ ba, chấp hành quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai.

Trường hợp Bên thuê đất bị thay đổi do chia tách, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, bán tài sản gắn liền với đất thuê thì tổ chức, cá nhân được hình thành hợp pháp sau khi Bên thuê đất bị thay đổi sẽ thực hiện tiếp quyền và nghĩa vụ của Bên thuê đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên cho thuê đất biết trước ít nhất là 06 tháng. Bên cho thuê đất trả lời cho Bên thuê đất trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên thuê đất. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

**Điều 5.** Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp;
2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất chấp thuận;
3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mãi tài sản hoặc giải thể;
4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Điều 6.** Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 7.** Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Hợp đồng này được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên thuê đất giữ 01 bản, Bên cho thuê đất giữ 01 bản, 01 bản gửi đến cơ quan thuế, 01 bản gửi Kho bạc Nhà nước nơi thu tiền thuê đất, 02 bản lưu hồ sơ.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hợp đồng số 166/HĐTD ngày 26/9/2018 đã được ký kết giữa Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình với Công ty Cổ phần Kinh doanh Vật liệu xây dựng Nguyên Anh I./.

CHUNG THỰC BẢN SẴO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 3806..... Quyền số: 07.....-SCT/BS

BÊN THUÊ ĐẤT

BÊN CHO THUÊ ĐẤT

Ngày 14-07-2021



Phan Đức Ninh

Hoàng Quốc Việt

Nguyễn Tiến Cường

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

**THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ VÀ CHUYỂN GIAO XỬ LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI**  
**Số: 210504/HĐ – XLMTNA – NGUYENANH I**

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH ngày 14/6/2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 06 năm 2014 có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2015 được Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;
- Căn cứ giấy phép xử lý chất thải nguy hại số 1-2-3-4.104.VX của Công ty CP xử lý Môi trường Nghệ An được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp (lần 2) ngày 04/05/2020;
- Căn cứ giấy phép xử lý chất thải nguy hại mã số 1-2-3-4-5-6.071.VX của Công ty CP môi trường Nghi Sơn do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp (lần 5) ngày 25/01/2019;
- Căn cứ Công văn số 3548/BTNMT- TCMT ngày 02 tháng 07 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chấp thuận chuyển giao chất thải nguy hại giữa Công ty CP xử lý Môi trường Nghệ An và Công ty CP Môi trường Nghi Sơn;
- Căn cứ nhu cầu của Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I và khả năng thực hiện công việc của Công ty CP Xử lý môi trường Nghệ An.

Hôm nay, ngày 04 tháng 05 năm 2021 tại văn phòng Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Nguyễn Anh I, chúng tôi gồm có:

**BÊN A (Bên giao) : CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG NGUYỄN ANH I**

Địa chỉ : Thôn Xuân Kiều, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại : 091 6800 379

Tài khoản : 031 100 080 8888

Ngân Hàng : VCB – CN Bắc Quảng Bình

MST : 3101 016 562

Đại diện : **Ông: Phan Văn Hùng** Chức vụ: Giám đốc trạm trộn  
bê tông Cam Liên

(Theo Giấy ủy quyền số: 05UQ/NA1 ngày 01/08/2020)

**BÊN B (Bên nhận) : CÔNG TY CỔ PHẦN XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG NGHỆ AN**

Địa chỉ : Xóm 5, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Điện thoại : 0982 491 067 Email: nguyensexuan.xlmt@gmail.com

Tài khoản : 0101000997708

Ngân hàng : TMCP Ngoại thương Việt Nam (VietcomBank)- CN Nghệ An

MST : 2901070574

Đại diện : **Ông: Nguyễn Văn Xuân** Chức vụ: Giám đốc *Nguyễn Văn Xuân*

Điện thoại thường trực khi gọi thu gom chất thải: Ông Nguyễn Ngọc Tú (0973.692.777)

Cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý và chuyển giao xử lý chất thải nguy hại (sau đây viết tắt là CTNH) với những điều khoản sau đây:

## ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên A đồng ý giao, Bên B đồng ý nhận thu gom, vận chuyển, xử lý và chuyển giao CTNH của Bên A để xử lý, tiêu hủy theo quy định của pháp luật hiện hành về thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH.

- Cách thức thu gom CTNH: Bên A thông báo trước (bằng văn bản hoặc điện thoại) cho Bên B trước 04 ngày về thời gian thu gom CTNH.
- Địa điểm thu gom CTNH: Tại Nhà máy bê tông Nguyên Anh (KCN Cam Liên, Cam Thủy, Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình).
- Địa điểm xử lý CTNH của Bên B: Tại Cơ sở tái chế dầu nhớt thải - Xóm 6, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.
- Địa điểm chuyển giao xử lý: Công ty CP Môi trường Nghi Sơn - Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời hạn của Hợp đồng: 01 năm kể từ ngày ký Hợp đồng này. Kết thúc thời hạn nói trên các Bên cùng nhau thương lượng về việc ký kết hợp đồng mới. Trường hợp không thỏa thuận được, các Bên sẽ tiến hành nghiệm thu và không còn nợ giữa hai bên thì coi như Hợp đồng này tự động thanh lý.

## ĐIỀU 2 : ĐƠN GIÁ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

### 2.1. Đơn giá thu gom, vận chuyển, xử lý và chuyển giao xử lý:

2.1.1. Đơn giá thu gom, vận chuyển, xử lý và chuyển giao xử lý chất thải theo dạng khoán: **12.000.000 đồng/ 01 lần thu gom.** Khối lượng chất thải nguy hại không vượt quá 600 kg/ 01 lần thu gom (*Sáu trăm kilogam một lần thu gom*) trừ dầu nhớt thải. Trường hợp khối lượng chất thải nguy hại phát sinh vượt quá khối lượng 600 kg/ 01 lần thu gom thì ngoài đơn giá khoán ra, chi phí xử lý phát sinh sẽ áp dụng đơn giá thu gom: Số kilogam vượt nhân 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng).

Danh mục chất thải thu gom như sau:

TT	Loại chất thải	Trạng thái	Mã CTNH
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06
2	Dầu nhớt thải	Lỏng	17 02 03
3	Giẻ lau, găng tay nhiễm TPNH	Rắn	18 02 01
4	Bao bì cứng thải bằng kim loại	Rắn	18 01 02

2.1.2. Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 10%.

2.1.3. Ký hiệu và mã CTNH theo hướng dẫn của Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015.

### 2.2. Hình thức thanh toán:

2.2.1. Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán 100% giá trị hợp đồng bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt cho bên B chậm nhất trong vòng 15 ngày kể từ ngày bên A nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm:

+ Hóa đơn giá trị gia tăng;

+ Đề nghị thanh toán; *Nguyễn Ngọc Tú*

- + Biên bản nghiệm thu khối lượng;
  - + Liên chứng từ chất thải nguy hại số 4,5.
- 2.2.2. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.
- 2.2.3. Trường hợp nếu bên A chậm thanh toán cho bên B theo (Điểm 1, khoản 2.2) thì ngoài giá trị hợp đồng nêu trên bên A phải chịu thêm phạt với mức lãi suất tín dụng quá hạn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam tại thời điểm thanh toán đối với phần giá trị chưa thanh toán.

### **ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

#### **3.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:**

- Thông báo số lượng, chủng loại chất thải cho bên B trước khi thu gom vận chuyển. Đảm bảo các loại chất thải nguy hại bên A chuyển giao cho bên B có trong giấy phép của Công ty CP xử lý môi trường Nghệ An và Công văn số 3548/BTNMT-TCMT ngày 02/07/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chấp thuận chuyển giao chất thải nguy hại giữa Công ty CP xử lý Môi trường Nghệ An và Công ty CP Môi trường Nghi Sơn (không bao gồm các chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải sinh hoạt);
- Tiến hành thu gom, phân loại, lưu giữ tạm thời các chất thải nguy hại phát sinh theo đúng quy định. Nơi chứa chất thải phải thuận tiện cho xe ra vào lấy chất thải;
- Hỗ trợ bên B việc vận chuyển chất thải lên xe trong trường hợp khối lượng thu gom lớn cần phải có phương tiện cơ giới bốc dỡ;
- Đảm bảo thành phần chất thải đúng như đã thông báo với bên B, tuyệt đối không trộn lẫn các chất thải với nhau. Trường hợp các CTNH không đúng như thông báo với Bên B thì các Bên tiến hành lập biên bản bổ sung chủng loại CTNH cần xử lý theo đúng quy định của pháp luật cho Bên B;
- Bên A có trách nhiệm theo dõi giám sát quá trình giao nhận chất thải và phối hợp lập chứng từ chất thải nguy hại theo quy định của Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT;
- Bên A cử cán bộ xác nhận khối lượng chất thải thu gom, vận chuyển, xử lý và chuyển giao xử lý để làm cơ sở nghiệm thu và thanh toán hợp đồng;
- Có quyền yêu cầu bồi thường và phạt vi phạm Hợp đồng theo Điều 6 của Hợp đồng này;
- Có quyền yêu cầu Bên B thực hiện nghiêm túc và đúng các điều khoản của Hợp đồng này;
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho bên B theo Điều 2 Hợp đồng này;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **3.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

- Chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật về sai phạm (nếu có) kể từ khi bắt đầu nhận số lượng chất thải của bên A bàn giao đến khi xử lý triệt để lượng chất thải đó;
- Chịu trách nhiệm bố trí nhân lực, phương tiện đảm bảo yêu cầu của pháp luật và an toàn để bốc dỡ, thu gom chất thải tại khu lưu giữ CTNH của Bên A theo đúng thời gian mà hai bên thỏa thuận;
- Hướng dẫn bên A thu gom, phân loại và lưu giữ tạm thời chất thải của bên A tại địa chỉ của bên A theo đúng quy định của Pháp luật;
- Đảm bảo sự kết hợp chặt chẽ của bên A và bên B trong việc thu gom, vận chuyển chất thải;
- Bên B sẽ thu gom chất thải nguy hại của bên A đã được lưu chứa trong phương tiện, vật chứa chuyên dụng, sau đó vận chuyển đến địa điểm xử lý, chuyển giao xử lý chất thải của bên B;
- Bên B cam kết lưu giữ, xử lý, chuyển giao chất thải theo đúng với quy định của pháp luật;
- Chuyển trả chứng từ CTNH cho Bên A sau khi xử lý và chuyển giao xử lý hoàn tất các loại CTNH;
- Trong trường hợp phương tiện vận chuyển hư hỏng, Bên B sẽ sắp xếp (bố trí) thay thế phương tiện để thu gom CTNH trong vòng 3 ngày làm việc; *lam*

- Cùng bên A xác nhận khối lượng, chất thải thu gom, vận chuyển xử lý;
- Bên B có quyền tạm dừng vận chuyển CTNH của bên A khi chất thải nguy hại không được phân loại, đóng gói và lưu giữ theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp này các Bên tiến hành lập biên bản làm căn cứ xác nhận.
- Có quyền yêu cầu bồi thường và phạt vi phạm Hợp đồng theo Điều 6 của Hợp đồng này;
- Có quyền yêu cầu Bên A thực hiện nghiêm túc và đúng các điều khoản của Hợp đồng này;
- Được Bên A thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo Điều 2 Hợp đồng này;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 4: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG VÀ ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

##### **4.1. Hợp đồng này sẽ được coi là chấm dứt trong các trường hợp sau:**

- 4.1.1. Kết thúc thời hạn của Hợp đồng và các bên hoàn thành mọi nghĩa vụ liên quan bao gồm: Nghĩa vụ thanh toán, nghĩa vụ bồi thường (nếu có) và nghĩa vụ bảo mật thông tin;
- 4.1.2. Các bên thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;
- 4.1.3. Một trong hai bên bị giải thể, phá sản hoặc bị đình chỉ hoạt động. Trong trường hợp này cách thức chấm dứt Hợp đồng sẽ do các bên thỏa thuận trên cơ sở phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam.

##### **4.2. Đơn phương chấm dứt, tạm dừng hợp đồng:**

- 4.2.1. Mỗi bên có quyền đơn phương chấm dứt hoặc tạm dừng Hợp đồng nếu chứng minh bên kia không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định của hợp đồng. Thông báo đơn phương chấm dứt hoặc tạm dừng Hợp đồng phải được gửi cho bên vi phạm 30 ngày làm việc trước ngày đơn phương chấm dứt, tạm dừng hợp đồng;
- 4.2.2. Trường hợp hợp đồng này bị đơn phương chấm dứt, tạm dừng không tuân thủ theo quy định trên, thì bên chấm dứt Hợp đồng không đúng quy định phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế và chịu phạt vi phạm Hợp đồng cho Bên kia;
- 4.2.3. Các Bên không phải bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm Hợp đồng trong trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này.

#### **ĐIỀU 5 : TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

- 5.1. Sự kiện bất khả kháng là tất cả những sự kiện vượt khả năng kiểm soát của các bên, không thể biết trước được, không có sẵn và không thể khắc phục được sau ngày ký hợp đồng này, làm cản trở toàn bộ hay một phần việc thực hiện nghĩa vụ của bất cứ bên nào. Những sự kiện này bao gồm động đất, bão lớn, lũ lụt, hỏa hoạn, chiến tranh và những hành động của Chính phủ hoặc công chúng, bệnh dịch, nổi loạn, đình công hoặc bất cứ sự việc nào không thể biết trước, không thể ngăn cản hoặc kiểm soát được, bao gồm những sự kiện được xác định là sự kiện bất khả kháng theo tập quán thương mại chung của Việt Nam;
- 5.2. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng dẫn đến các bên không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng thì các bên không phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng.

#### **ĐIỀU 6 : BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VÀ PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

##### **6.1 Bồi thường thiệt hại:**

- 6.1.1. Nguyên tắc bồi thường: Căn cứ trên thiệt hại thực tế và lỗi của bên vi phạm. Áp dụng ngang nhau cho các bên vi phạm;
- 6.1.2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này bên nào thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ dẫn đến gây thiệt hại cho bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại thực tế cho bên kia. *Uam*

## 6.2 Phạt vi phạm Hợp đồng:

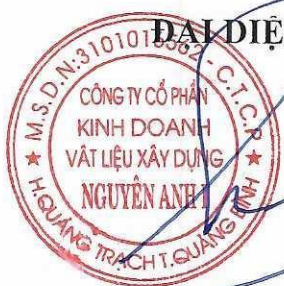
- 6.2.1. Phạt vi phạm là sự thỏa thuận giữa các bên trong Hợp đồng, theo đó bên vi phạm nghĩa vụ phải nộp một khoản tiền cho bên bị vi phạm;
- 6.2.2. Mức phạt vi phạm bằng 8% tổng giá trị Hợp đồng này.

## ĐIỀU 7: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trường hợp phát sinh tranh chấp từ nội dung hợp đồng này các bên cùng thương lượng hòa giải trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các bên. Trong trường hợp không thể hòa giải được các bên có quyền khởi kiện ra Tòa Án có thẩm quyền giải quyết.

## ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 8.1. Bất kỳ sự thay đổi bổ sung nào đối với hợp đồng này đều được lập thành văn bản với sự thỏa thuận giữa hai bên và sửa đổi, bổ sung đó là một phần không thể tách rời là bản chính hay là Phụ lục bổ sung của Hợp đồng này.
- 8.2. Những gì không được quy định trong Hợp đồng này, hai Bên sẽ tuân thủ theo pháp luật hiện hành của Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- 8.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký;
- 8.4. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện. *Vann*



ĐẠI DIỆN BÊN A

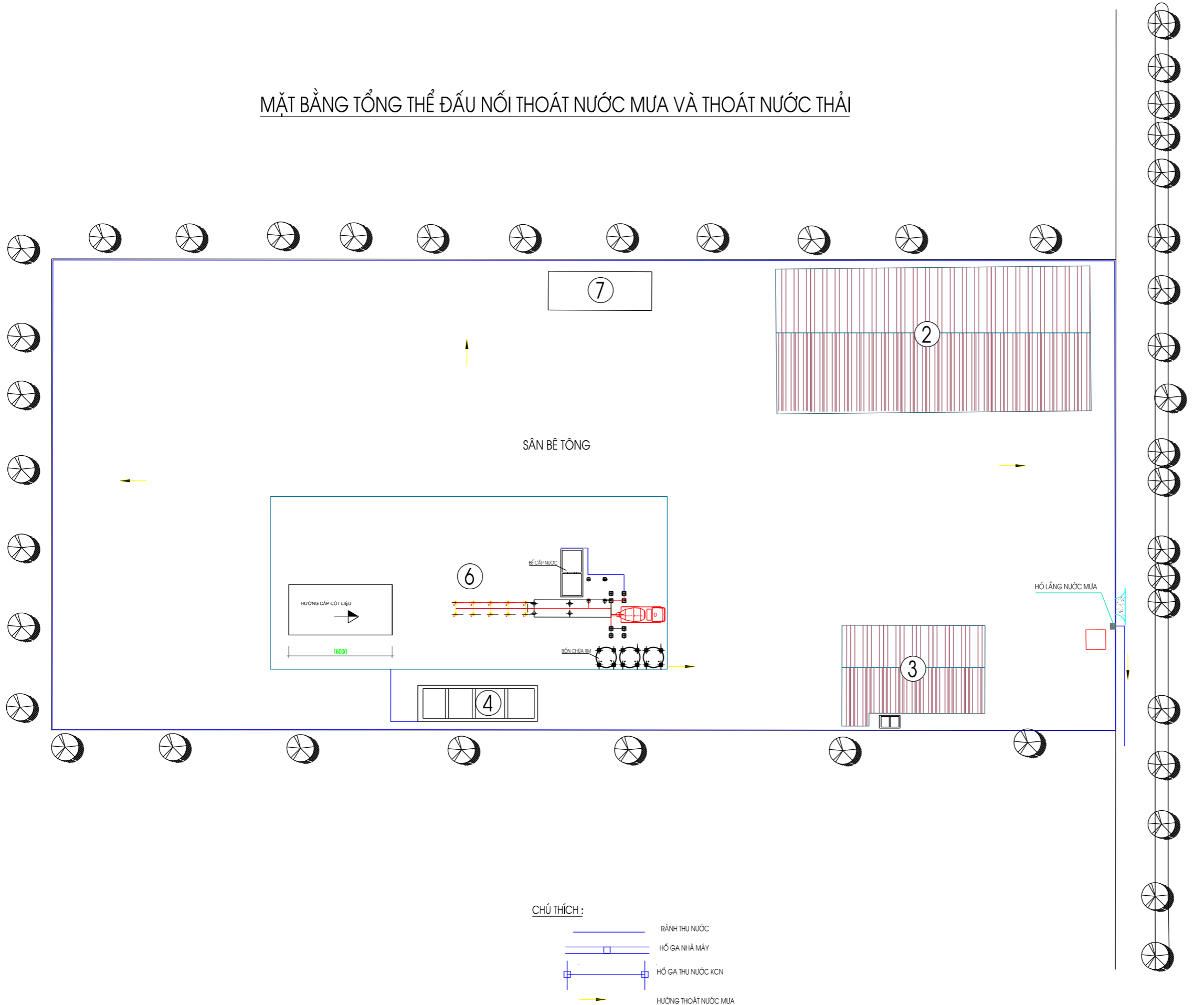
*Phan Văn Hùng*



ĐẠI DIỆN BÊN B

GIAM ĐỐC  
*Nguyễn Văn Huân*

# MẶT BẰNG TỔNG THỂ ĐẦU NỐI THOÁT NƯỚC MƯA VÀ THOÁT NƯỚC THẢI



GHI CHÚ  
NOTES  
- KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ  
- KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH ISSUED FOR	
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/> PRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/> YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/> CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/> REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/> AS-BUILT

TÊN DỰ ÁN  
PROJECT TITLE  
**XÂY DỰNG NHÀ MÁY BÊ TÔNG  
NGUYỄN ANH**

CHỦ ĐẦU TƯ  
OWNER  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
VLXD NGUYỄN ANH I**

TƯ VẤN THIẾT KẾ  
CONSULTANT AND DESIGN :



**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG  
THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ**  
ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
TEL: 0705.225.777

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR  
  
**ĐỖ TRUNG PHƯƠNG**

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  
CHAIR DESIGN  
TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HƯỜNG 

THIẾT KẾ  
DESIGNED BY  
KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC 

KIỂM  
CHECKED BY  
KS: NGUYỄN VĂN QUYỀN 

QUẢN LÝ KỸ THUẬT  
CHAIR DESIGN  
KS: LÊ VĂN TOÀN 

HẠNG MỤC  
WORK **KẾT CẤU**

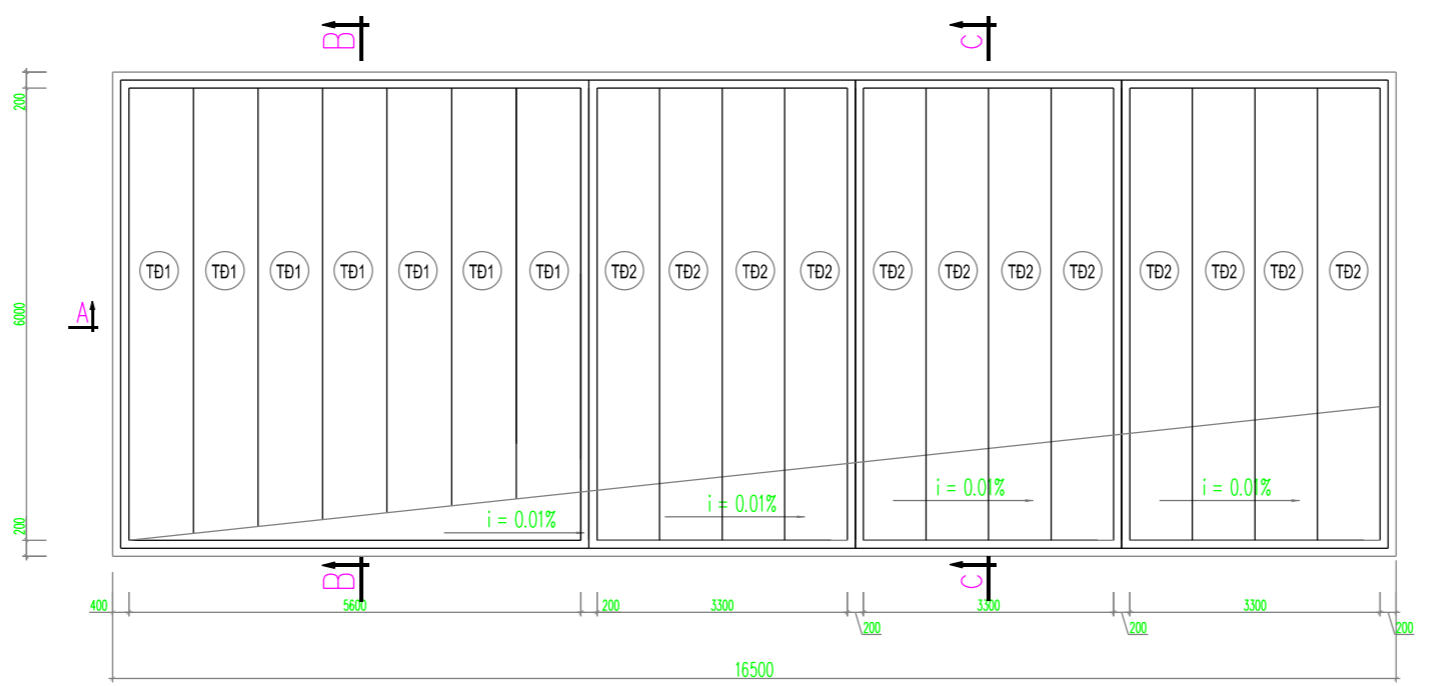
TÊN BẢN VẼ  
DRAWING TITLE

THEO HỢP ĐỒNG SỐ  
CONTRACT NO

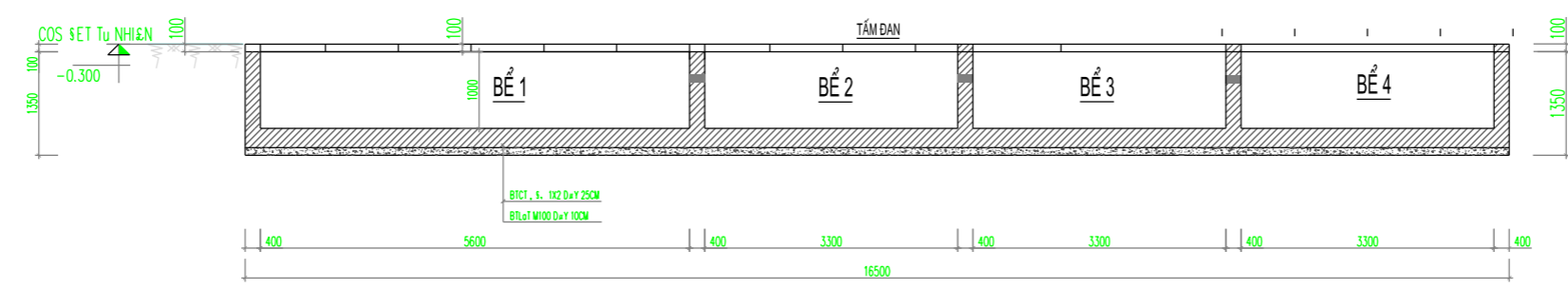
TỈ LỆ  
SCALE KHỔ GIẤY  
FORMAT **A3**

PHÁT HÀNH  
REVISION **P1** KÍ HIỆU BẢN VẼ  
DRAWING TITLE

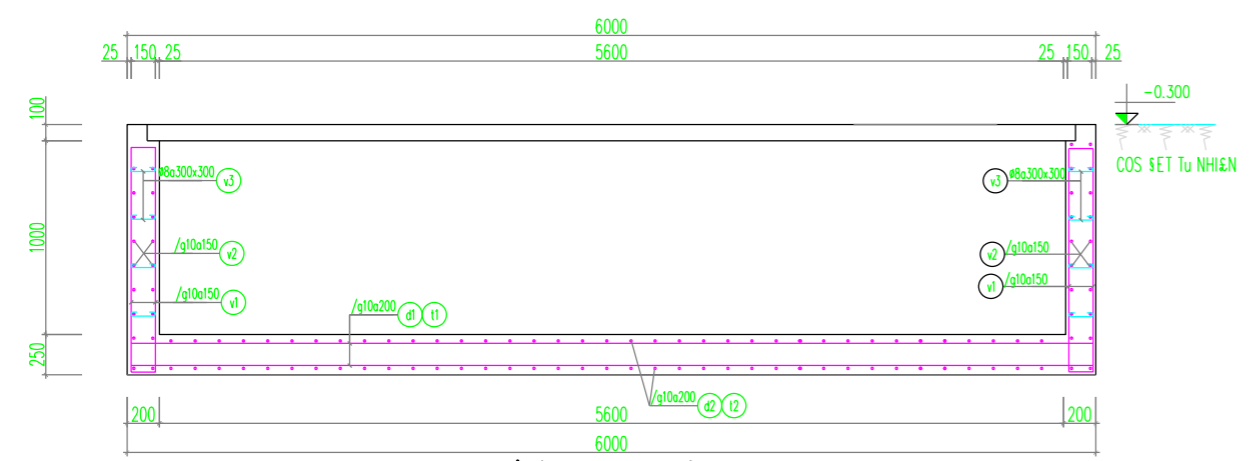
HOÀN THÀNH  
DATE **2024**



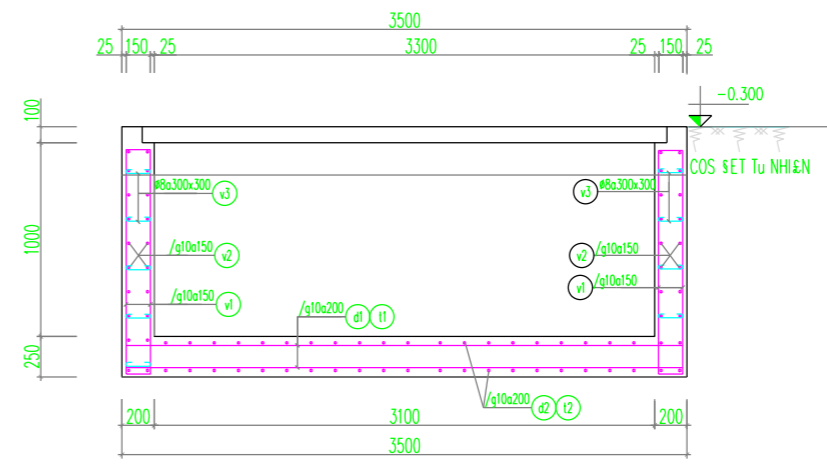
MẶT BẰNG HỆ THỐNG BỂ LẮNG



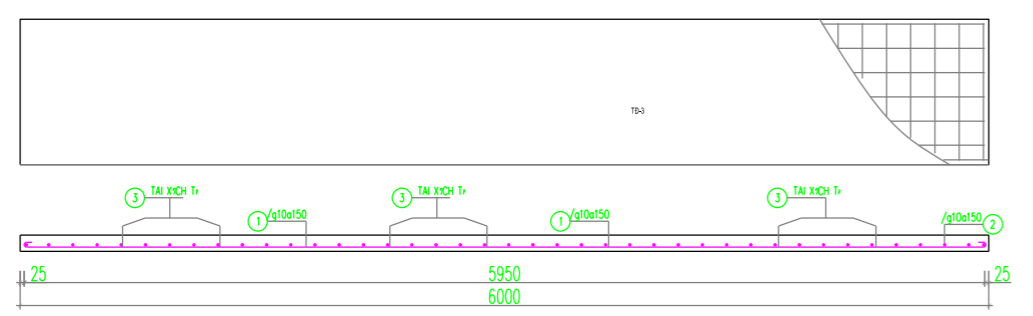
MẶT CẮT A-A HỆ THỐNG BỂ LẮNG



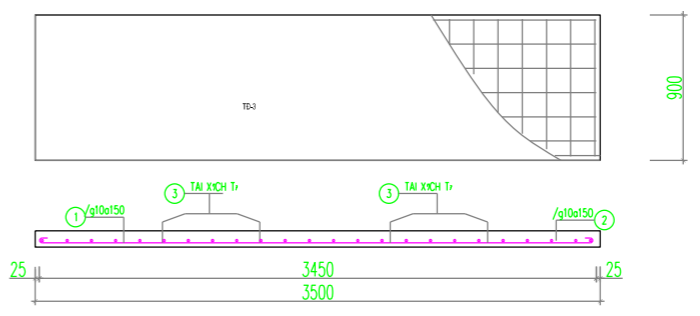
THÉP BỂ LẮNG NƯỚC MẶT CẮT B-B



THÉP BỂ LẮNG NƯỚC MẶT CẮT C-C



TẦM ĐÀN 1 (7 TẦM)



TẦM ĐÀN 2 (4 TẦM)

GHI CHÚ:  
 - THE/SP /D/I/FNG KI/SNH >= 10, Ca ClENG se RS=225MPA  
 - THE/SP /D/I/FNG KI/SNH < 10, Ca ClENG se RS=280MPA  
 - BÊ TÔNG BƠ NẾC M200/Ca RN=8.5MPA, s. 1X2  
 - LP BÊ TÔNG LÁT ĐING BT SIN NGANG M100#  
 - Trong qu. tr.Xnh thi c'ng c'oi h'p v' c, c b'n v' lian quan

GHI CHÚ  
 NOTES  
 - KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ  
 - KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH ISSUED FOR	
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/> FRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/> YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/> CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/> REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/> AS-BUILT

TÊN DỰ ÁN  
 PROJECT TITLE  
**HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SẢN XUẤT**

CHỦ ĐẦU TƯ  
 OWNER  
 CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
 VLXD NGUYÊN ANH I

TƯ VẤN THIẾT KẾ  
 CONSULTANT AND DESIGN :

**TRUNG ĐỘ VIỆT NAM**  
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG  
 THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ  
 ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
 TEL: 0705.225.777

GIÁM ĐỐC  
 DIRECTOR  
  
**ĐỖ TRUNG PHƯƠNG**

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ CHAIR DESIGN TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HUỠNG	
THIẾT KẾ DESIGNED BY KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC	
KIỂM CHECKED BY KS: NGUYỄN VĂN QUYÊN	
QUẢN LÝ KỸ THUẬT CHAIR DESIGN KS: LÊ VĂN TOÀN	

HẠNG MỤC  
 WORK  
**KẾT CẤU**

TÊN BẢN VẼ  
 DRAWING TITLE

THEO HỢP ĐỒNG SỐ  
 CONTRACT NO

TỈ LỆ SCALE	KHỔ GIẤY FORMAT	A3
PHÁT HÀNH REVISION	P1	KÍ HIỆU BẢN VẼ DRAWING TITLE
HOÀN THÀNH DATE	2024	

## THỐNG KÊ THÉP

TE/MN CA/M/SU KIE/M/JN	THE/SPH/ SO/M/S	FNH DA/JNG - KI/SCH TH/}}/}}/SO (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG CHDA/FY NO/M/SMO/M/JT THANH THANH CHIE/M/FU DA/FI (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (m)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (kg)
BỂ NƯỚC-1 (SI=1)	d2	2750	10	2750	13	13	35.75	22.04
	t2	150 2750 150	10	3050	13	13	39.65	24.45
	v1	70 1850 150	10	2070	82	82	169.74	104.65
	v2	70 6000 70	10	6140	20	20	122.80	75.71
	v3	60 140 60	8	260	42	42	10.92	4.31
	d1	1720	10	1720	8	8	13.76	8.48
	t1	150 1720 150	10	2020	8	8	16.16	9.96
BỂ NƯỚC-2 (SI=3)	d2	5600	10	5600	26	26	145.60	89.77
	t2	150 5600 150	10	5900	26	26	153.40	94.58
	d1	3720	10	3720	19	19	70.68	43.58
	t1	150 3720 150	10	4020	19	19	76.38	47.09
	v1	70 1400 150	10	1620	134	134	217.08	133.84
	v2	70 10000 70	10	10140	18	18	182.52	112.53
	v3	60 140 60	8	260	68	68	17.68	6.98
BỂ NƯỚC-3 (SI=1)	v1	70 1400 150	10	1620	188	188	304.56	187.77
	v2	70 14000 70	10	300 14440	18	18	259.92	160.25
	v3	60 140 60	8	260	94	94	24.44	9.64
	d1	4450	10	4450	19	19	84.55	52.13
	t1	150 4450 150	10	4750	19	19	90.25	55.64
	d2	7620	10	7620	30	30	228.60	140.94
	t2	150 7620 150	10	7920	30	30	237.60	146.49

## THỐNG KÊ THÉP

TE/MN CA/M/SU KIE/M/JN	THE/SPH/ SO/M/S	FNH DA/JNG - KI/SCH TH/}}/}}/SO (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG CHDA/FY NO/M/SMO/M/JT THANH THANH CHIE/M/FU DA/FI (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (mm)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (m)	DKI/SNH/M/FU DA/ME/M/FU DA/FA/TO/SI/RNG SO/M/RNG HO/M/SI L/}}/}}/JNG (kg)
TĐ-1 (SI=3)	1	1720	10	1720	6	18	30.96	19.09
	2	750	10	750	12	36	27.00	16.65
	3	100 150 100 150 100	10	600	1	3	1.80	1.11
TĐ-2 (SI=18)	1	3720	10	3720	7	126	468.72	288.98
	2	900	10	900	26	468	421.20	259.69
	3	100 150 100 150 100	10	600	1	18	10.80	6.66
TĐ-3 (SI=8)	1	4450	10	4450	7	56	249.20	153.64
	2	850	10	850	62	496	421.60	259.93
	3	100 150 100 150 100	10	600	1	8	4.80	2.96

STT	DK	TONGCD	KL
1	10	4085.08	2518.61
2	8	53.04	20.93

### GHI CHÚ NOTES

- KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ
- KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH ISSUED FOR	
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/> FRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/> YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/> CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/> REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/> AS-BUILT

TÊN DỰ ÁN  
PROJECT TITLE  
**HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SẢN XUẤT**

CHỦ ĐẦU TƯ  
OWNER  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT  
VLXD NGUYỄN ANH I**

TU VẤN THIẾT KẾ  
CONSULTANT AND DESIGN :



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG  
THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ

ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
TEL: 0705.225.777

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR

*[Signature]*  
ĐỖ TRUNG PHƯƠNG

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  
CHAIR DESIGN  
TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HƯỜNG

THIẾT KẾ  
DESIGNED BY  
KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC

KIỂM  
CHECKED BY  
KS: NGUYỄN VĂN QUYỀN

QUẢN LÝ KỸ THUẬT  
CHAIR DESIGN  
KS: LÊ VĂN TOÀN

HẠNG MỤC  
WORK **KẾT CẤU**

TÊN BẢN VẼ  
DRAWING TITLE

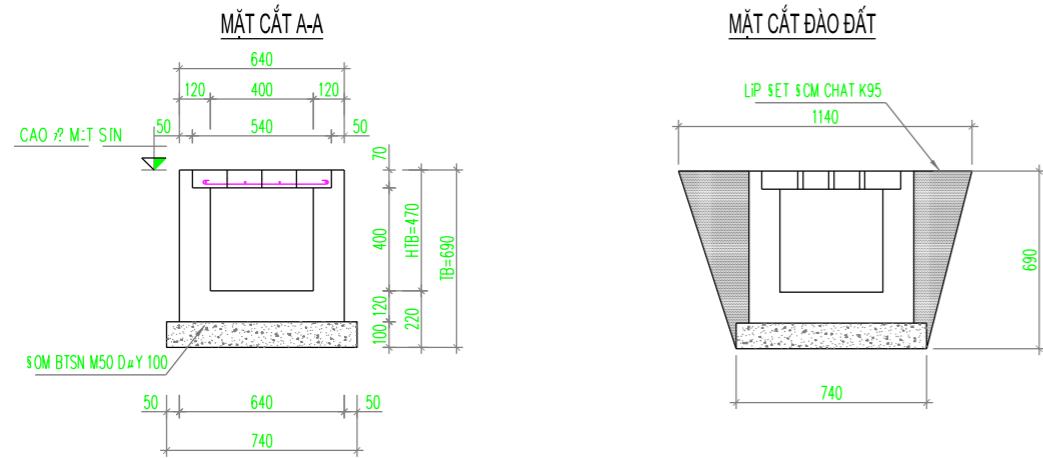
THEO HỢP ĐỒNG SỐ  
CONTRACT NO

TỈ LỆ  
SCALE KHỔ GIẤY  
FORMAT **A3**

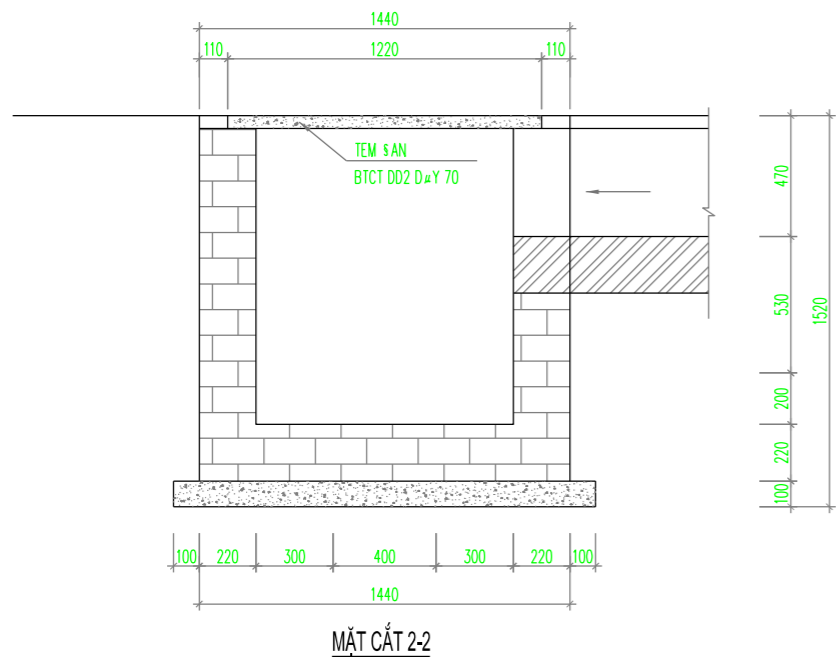
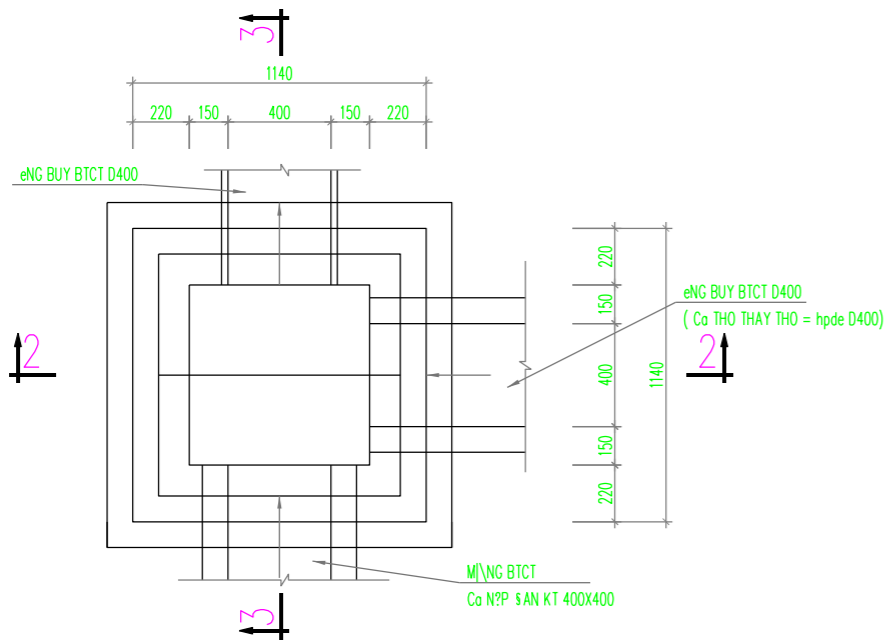
PHÁT HÀNH  
REVISION **P1** KÍ HIỆU BẢN VẼ  
DRAWING TITLE

HOÀN THÀNH  
DATE **2024**

## CẮT NGANG MƯƠNG

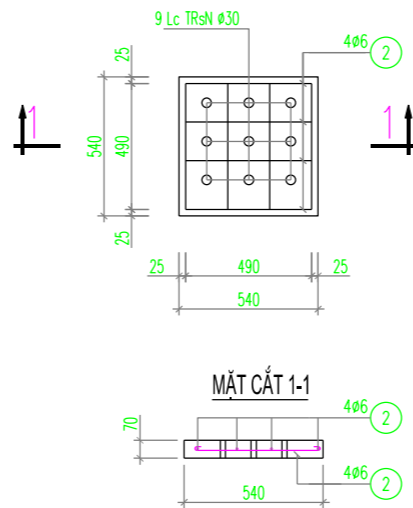


## M.B HỔ GA

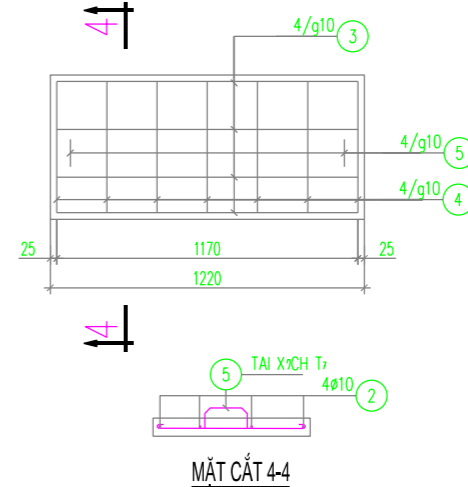


## CHI TIẾT ĐẠN Đ1

TỔNG SỐ ĐẠN : 174



## CHI TIẾT ĐẠN Đ2



## BẢNG TỔNG HỢP VẬT TƯ CHO 525M MƯƠNG

tt	TÊN VẬT TƯ	S\N VẬT	KHỐI LƯỢNG
1	TEM S\AN M200 S, 1X2	M3	42.87
2	BT TH\NH, S, Y M\NG M150 S, 1X2	M3	223.15
3	S\OM L\IP S\IN NG\ANG	M3	80.44
4	S\O SET He M\NG	M3	817.19
5	S?P SET He M\NG SAU THI C?NG	M3	226.23

### GHI CHÚ:

- TH\NH S, Y M\NG MT M200 S, 1X2 D\Y 120. TEM S\AN B?NG BTCT M200 S, 1X2 D\Y 70 S\OC 12 Lc ø30
- CeT THDP ø6, ø8 D\ING THDP All Co RA= 2100 (KG//CM2)
- M\NG THIOT KO TR\N NON SET Co RA>1.5 (KG//CM2). NOU KH?NG S\T Y&U CCU TR\N Co B\ON PH, P GIA Ce NON
- CAO S\e S\ONH M\NG S\IC X, C S\TNH THEO THUOC TO THI H\ON TR\eNG, T\NG ONG B?NG CAO S\e S\N S\eNG S\O S?M B?O MU QU\AN
- D\OC THEO CH\OU D\AI TUYON M\NG Co 5M Be TRY 1 KHE L\ON. GI?A 2 KHE L\ON CH\IN 3 L\IP GI\EY S\U TEM NH\UA S\eNG, TR, T NGO\AI B?NG L\IP XMNC M100

### THỐNG KÊ THÉP

TE/MN CA/M/SU KIE/M/JN	THE/S\H/FNH DA/JNG - KI/SCH TH/3/1/SO	DKI/SNE/M/FU DA/E/M/FU DA/50/M/S/RING SO	CHDA/FY NO/M/SMG/M/JT THANH	DA/E/M/FU DA/50/M/S/RING SO THANH	NO/M/RNG HO/M/SI L/3/1/JNG	NO/M/RNG HO/M/SI L/3/1/JNG
	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(m)	(kg)
THÉP NẮP ĐẠN (S\=1)	1	50 490 50	6	590 525 2100	1239.00	275.00
	2	50 450 50	6	550 525 2100	1155.00	256.36
	3	50 1170 50	10	1270 2 8	10.16	6.26
	4	50 560 50	6	660 2 14	9.24	2.05
	5	100 150 100	6	600 2 4	2.40	0.53

STT	DK	TONGCD	KL
1	10	10.16	6.26
2	6	2405.64	533.94

GHI CHÚ  
NOTES  
- KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ  
- KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH ISSUED FOR	
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/> PRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/> YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/> CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/> REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/> AS-BUILT

TÊN DỰ ÁN  
PROJECT TITLE  
**HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SẢN XUẤT**

CHỦ ĐẦU TƯ  
OWNER  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VLXD NGUYỄN ANH I**

TƯ VẤN THIẾT KẾ  
CONSULTANT AND DESIGN :

**TRUNG ĐỘ VIỆT NAM**  
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ  
ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
TEL: 0705.225.777

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR  
*ĐỖ TRUNG PHƯƠNG*  
ĐỖ TRUNG PHƯƠNG

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  
CHAIR DESIGN  
TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HƯỜNG

THIẾT KẾ  
DESIGNED BY  
KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC

KIỂM  
CHECKED BY  
KS: NGUYỄN VĂN QUYỀN

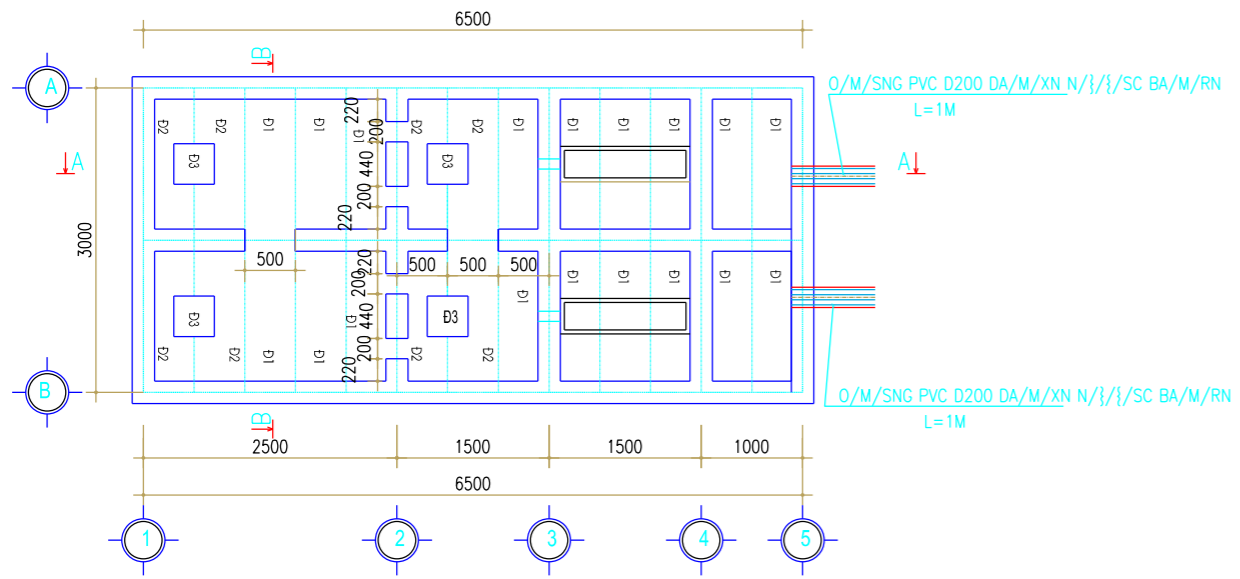
QUẢN LÝ KỸ THUẬT  
CHAIR DESIGN  
KS: LÊ VĂN TOÀN

HẠNG MỤC  
WORK  
**KẾT CẤU**

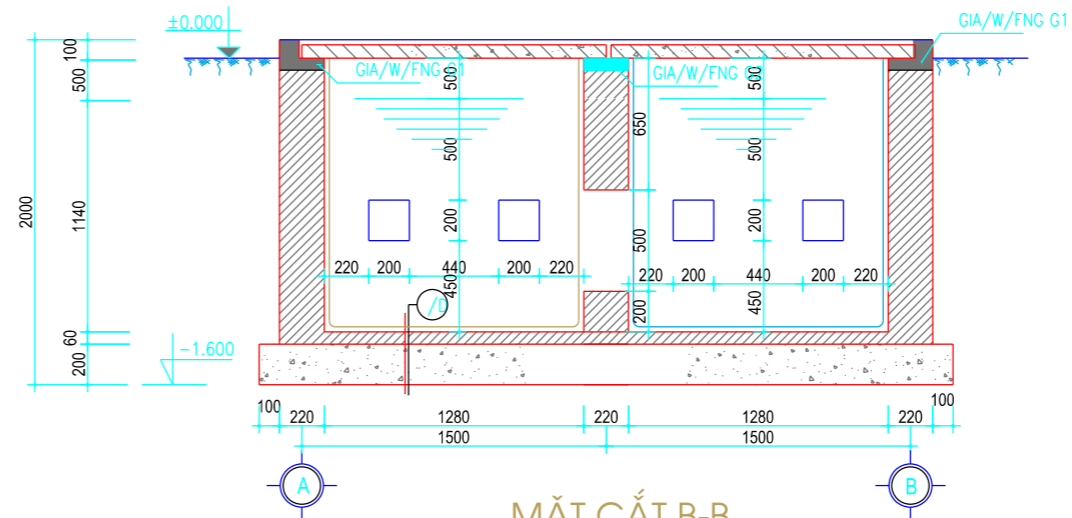
TÊN BẢN VẼ  
DRAWING TITLE

THEO HỢP ĐỒNG SỐ  
CONTRACT NO

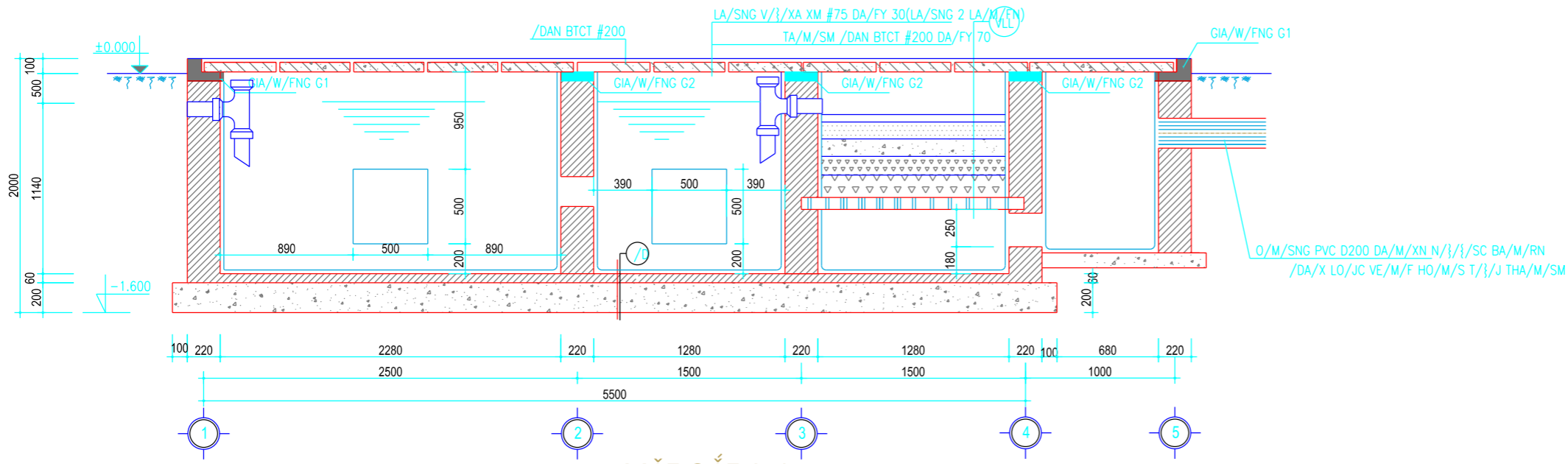
TỈ LỆ SCALE	KHỔ GIẤY FORMAT	A3
PHÁT HÀNH REVISION	P1	KÍ HIỆU BẢN VẼ DRAWING TITLE
HOÀN THÀNH DATE	2024	



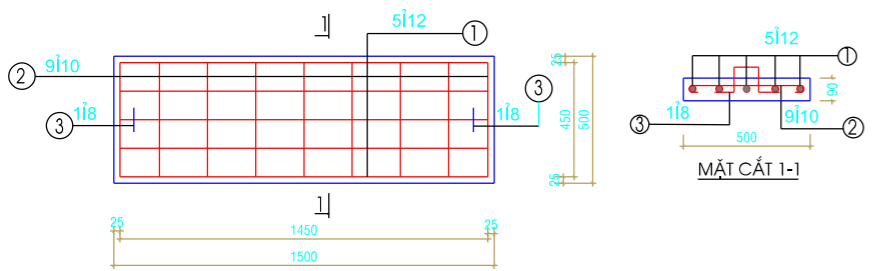
MẶT BẰNG HTXLNT SINH HOẠT



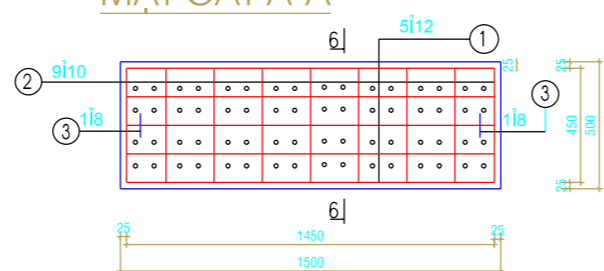
MẶT CẮT B-B



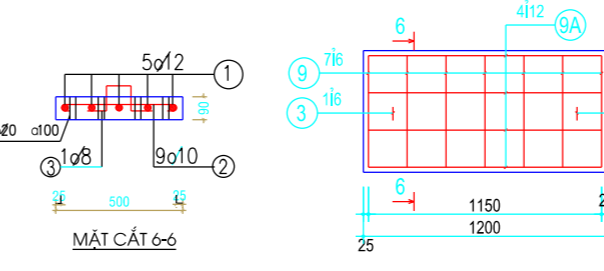
MẶT CẮT A-A



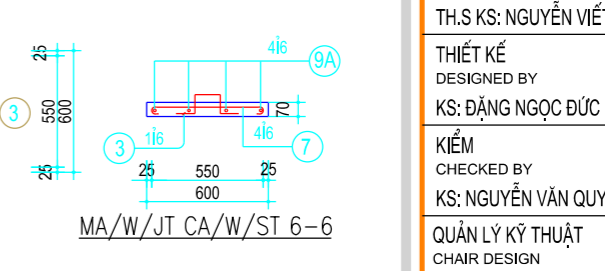
ĐAN Đ1 (18TẤM)



ĐAN ĐỒ VẬT LIỆU LỌC (6TẤM)

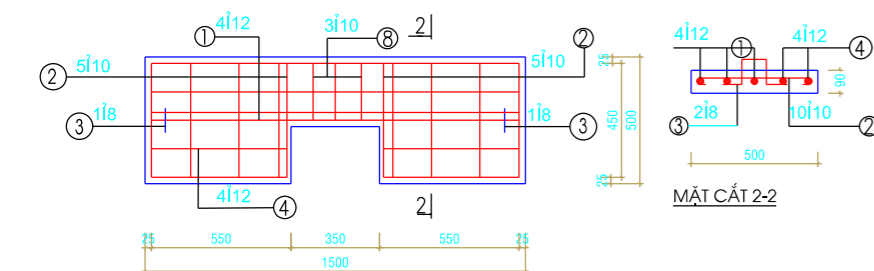


ĐAN MĂNG LỌC (2TẤM; L=1.3M)

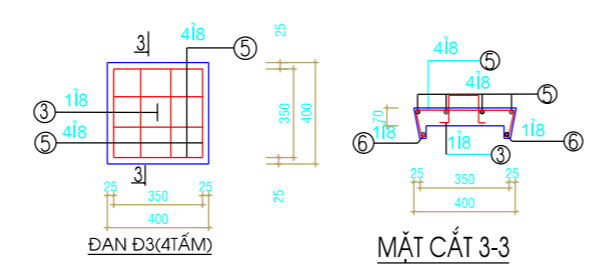


GIA/W/FNG G1 (L=19m)

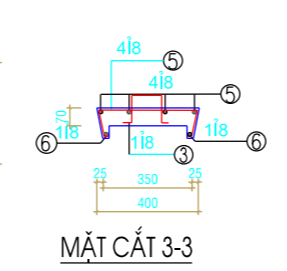
GIA/W/FNG G2 (L=16m)



ĐAN Đ2 (8TẤM)



ĐAN Đ3 (4TẤM)



MẶT CẮT 3-3

GHI CHÚ  
NOTES  
- KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ  
- KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH ISSUED FOR	
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/> FRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/> YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/> CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/> REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/> AS-BUILT

TÊN DỰ ÁN  
PROJECT TITLE  
**HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SẢN XUẤT**

CHỦ ĐẦU TƯ  
OWNER  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
VLXD NGUYỄN ANH I**

TƯ VẤN THIẾT KẾ  
CONSULTANT AND DESIGN :



**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG  
THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ**  
ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
TEL: 0705.225.777

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR  
*Thư*  
**ĐỖ TRUNG PHƯƠNG**

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  
CHAIR DESIGN  
TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HƯƠNG *Nguyễn Việt Hương*

THIẾT KẾ  
DESIGNED BY  
KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC *Đặng Ngọc Đức*

KIỂM  
CHECKED BY  
KS: NGUYỄN VĂN QUYẾN *Nguyễn Văn Quyến*

QUẢN LÝ KỸ THUẬT  
CHAIR DESIGN  
KS: LÊ VĂN TOÀN *Le Van Toan*

HẠNG MỤC  
WORK  
**KẾT CẤU**

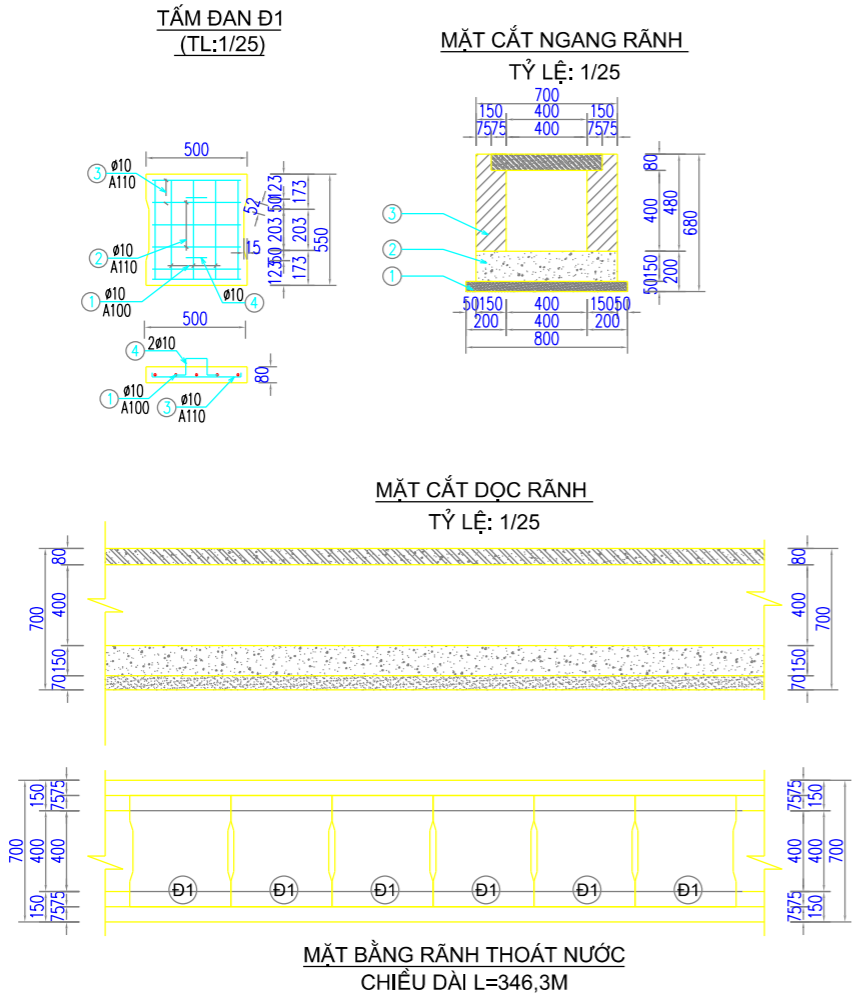
TÊN BẢN VẼ  
DRAWING TITLE  
**BẢN VẼ HOÀN CÔNG HỆ THỐNG XỬ LÝ  
NƯỚC THẢI SINH HOẠT**

THEO HỢP ĐỒNG SỐ  
CONTRACT NO

TỈ LỆ  
SCALE  
KHỔ GIẤY  
FORMAT  
**A3**

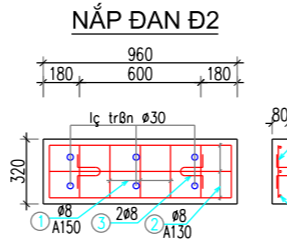
PHÁT HÀNH  
REVISION  
**P1**  
KÍ HIỆU BẢN VẼ  
DRAWING TITLE

HOÀN THÀNH  
DATE  
**2024**



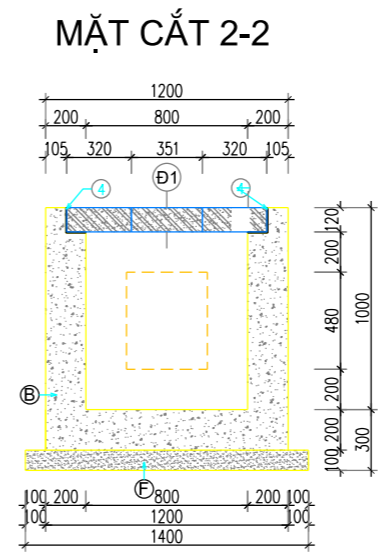
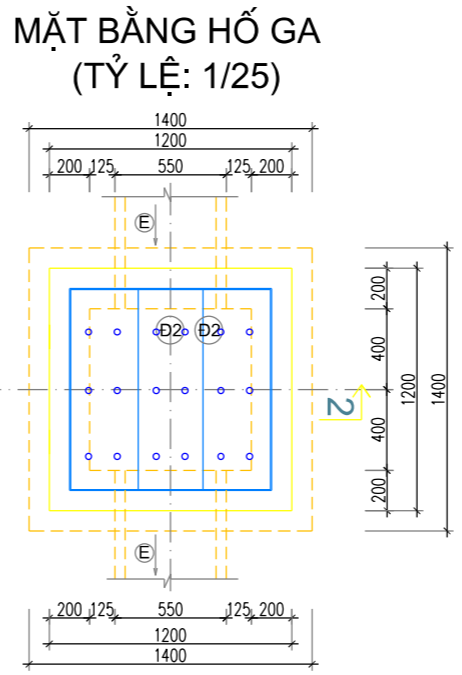
**GHI CHÚ**

1 b\* teng líp lát r'nh m100, ?? 2x4  
 2 b\* teng mông r'nh m200, ?? 1x2  
 3 x?y t?êng g?ch ?&c vxm75  
 tr?t t?êng trong, ngoại vxm75



**GHI CHÚ:**

ⓑ + b\* teng ?? 1x2, m200  
 ⓕ + b\* teng líp lát m100, ?? 2x4  
 Ⓢ + t?m ?an h? ga  
 ⓔ + r'nh tho?t n?ic  
 CDHT + cao ?é h?m th?nh (m)  
 k?ch th?ic mm



CT HỐ GA, RÃNH THOÁT NƯỚC

**GHI CHÚ**  
NOTES

- KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ
- KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	
ISSUED FOR	
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/> FRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/> YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/> CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/> REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/> AS-BUILT

**TÊN DỰ ÁN**  
PROJECT TITLE

**HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SẢN XUẤT**

**CHỦ ĐẦU TƯ**  
OWNER

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH**  
VLXD NGUYỄN ANH I

**TƯ VẤN THIẾT KẾ**  
CONSULTANT AND DESIGN :

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG**  
THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ

ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
TEL: 0705.225.777

**GIÁM ĐỐC**  
DIRECTOR

*Đỗ Trung Phương*  
**ĐỖ TRUNG PHƯƠNG**

**CHỦ TRÌ THIẾT KẾ**  
CHAIR DESIGN

TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HƯỜNG

**THIẾT KẾ**  
DESIGNED BY

KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC

**KIỂM**  
CHECKED BY

KS: NGUYỄN VĂN QUYỀN

**QUẢN LÝ KỸ THUẬT**  
CHAIR DESIGN

KS: LÊ VĂN TOÀN

**HẠNG MỤC**  
WORK

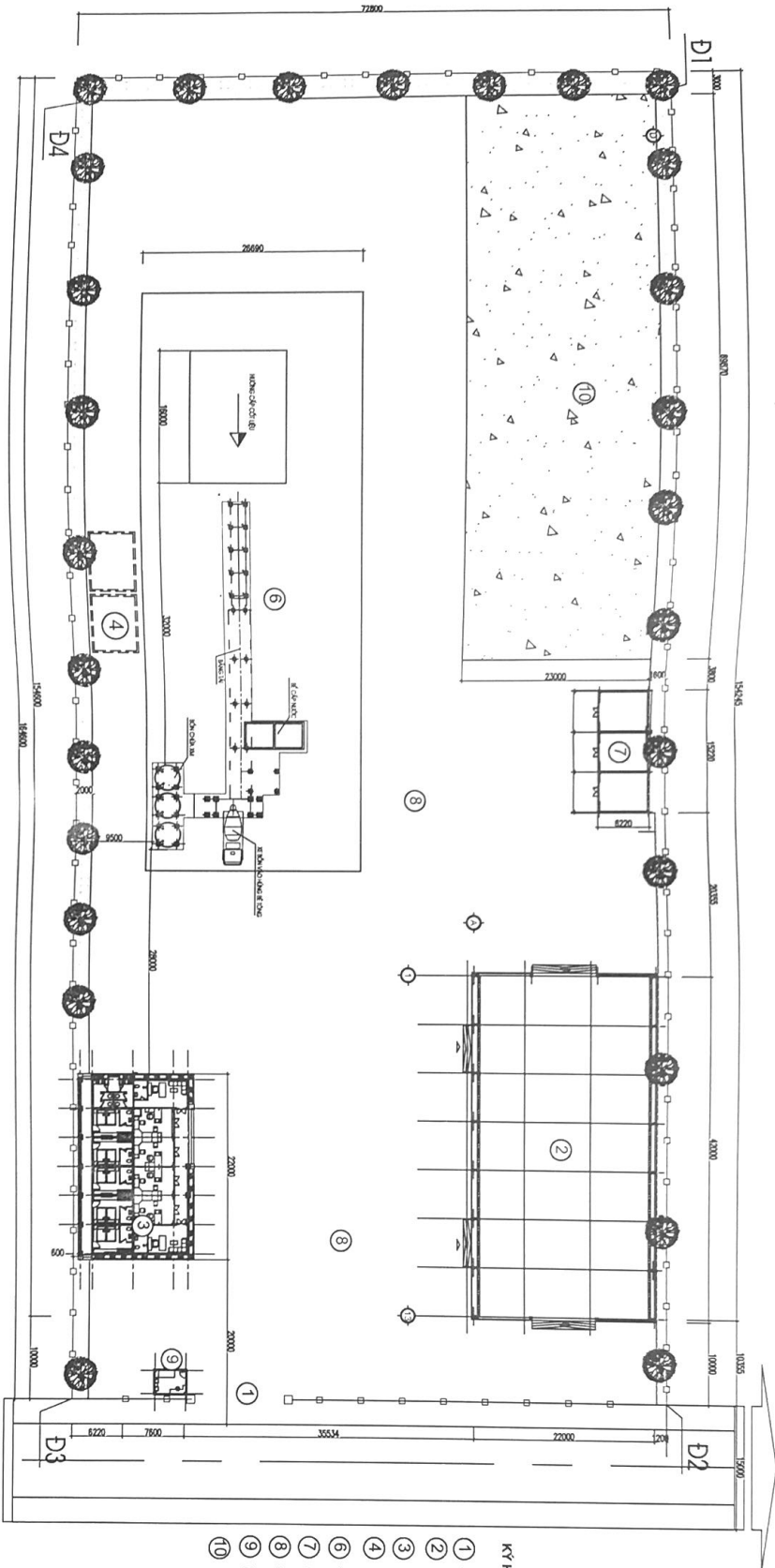
CT HỐ GA, RÃNH THOÁT NƯỚC

**TÊN BẢN VẼ**  
DRAWING TITLE

**BẢN VẼ HOÀN CÔNG HỆ THỐNG XỬ LÝ**  
**NƯỚC THẢI SINH HOẠT**

**THEO HỢP ĐỒNG SỐ**  
CONTRACT NO

<b>TỈ LỆ</b> SCALE		<b>KHỔ GIẤY</b> FORMAT	A3
<b>PHÁT HÀNH</b> REVISION	P1	<b>KÍ HIỆU BẢN VẼ</b> DRAWING TITLE	
<b>HOÀN THÀNH</b> DATE	2024		



MẶT BẰNG ĐIỀU CHỈNH ĐỊNH VỊ TỔNG THỂ CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY BÊ TÔNG

CAO ĐỘ SÀN NỀN:

- ĐIỂM 01 SÀN NỀN CAO ĐỘ: 1273
- ĐIỂM 02 SÀN NỀN CAO ĐỘ: 1260
- ĐIỂM 03 SÀN NỀN CAO ĐỘ: 1240
- ĐIỂM 04 SÀN NỀN CAO ĐỘ: 1275

GHI CHÚ:

STT	HÀNG MỤC	QUY MÔ	DIỆN TÍCH (M <sup>2</sup> )
1	NHÀ XƯỞNG 1	01 TẦNG	924
2	NHÀ VÁN PHÒNG + NHÀ NGHỈ TRƯA	01 TẦNG	308,7
3	NHÀ THÍ NGHIỆM	01 TẦNG	96
4	TRẠM TRÒN	01 TẦNG	220
5	BÀI NGUYỄN LIÊU		1544,7

- KÝ HIỆU**
- ① CÔNG
  - ② NHÀ XƯỞNG 1
  - ③ NHÀ VÁN PHÒNG & NHÀ NGHỈ
  - ④ KHU XỬ LÝ NƯỚC THẢI (CÔNG TRÌNH NGĂN)
  - ⑤ TRẠM TRÒN BÊ TÔNG
  - ⑥ NHÀ THÍ NGHIỆM
  - ⑦ SÀN DƯỠNG NỘI BỘ
  - ⑧ NHÀ BẢO VỆ
  - ⑨ BÀI NGUYỄN LIÊU
  - ⑩ BÀI NGUYỄN LIÊU

TÊN BẢN VẼ: \_\_\_\_\_

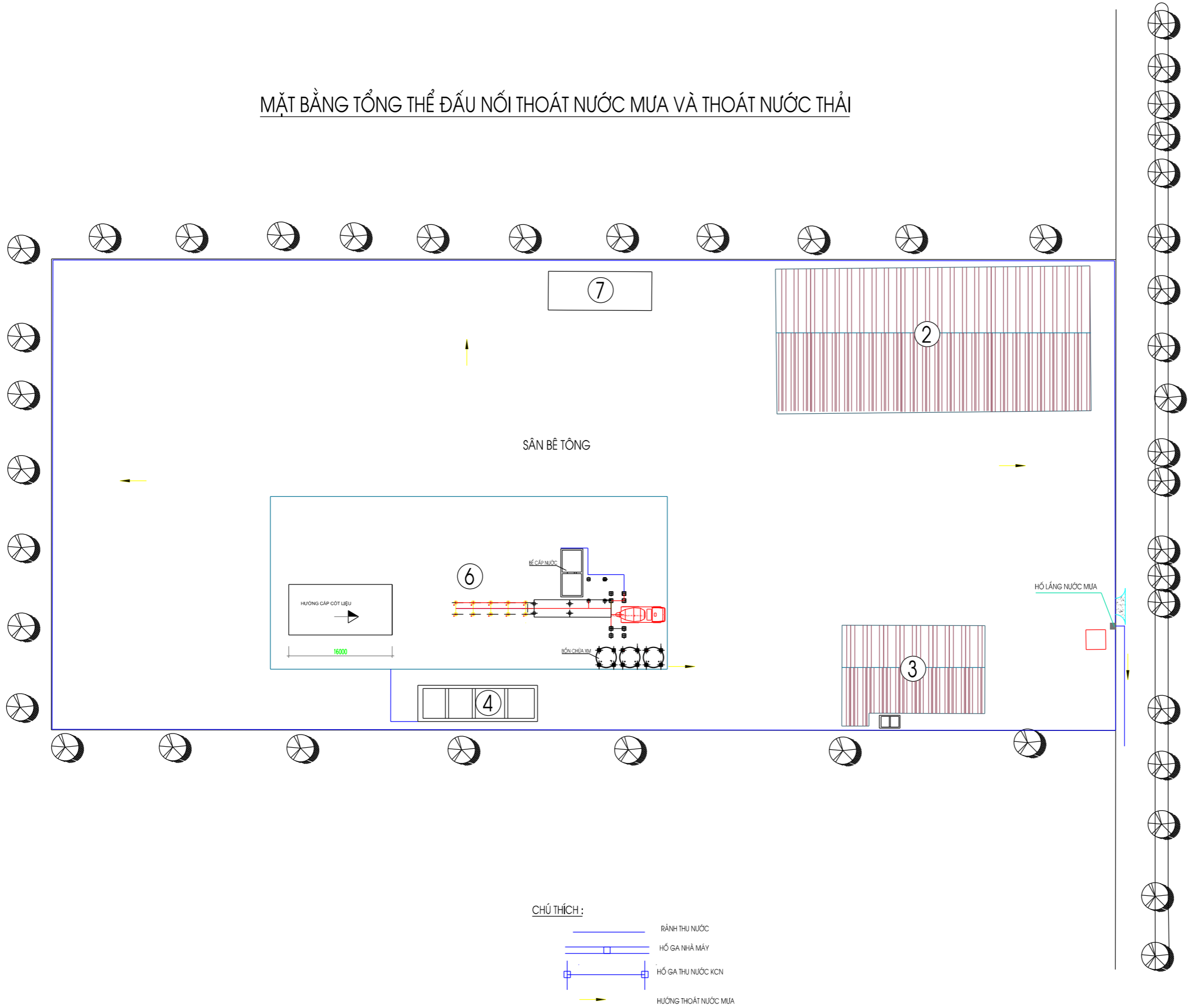
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN: \_\_\_\_\_

BẢN VẼ HOÀN CÔNG

TỔNG MẶT BẰNG ĐIỀU CHỈNH

TỶ LỆ	NGÀY	HỌ SỐ	BẢN VẼ
1/1	02/2019		TMB - 01

# MẶT BẰNG TỔNG THỂ ĐẦU NỐI THOÁT NƯỚC MƯA VÀ THOÁT NƯỚC THẢI



### CHÚ THÍCH :

- RÀNH THU NƯỚC
- HỒ GA NHÀ MÁY
- HỒ GA THU NƯỚC KCN
- HƯỚNG THOÁT NƯỚC MƯA

<b>GHI CHÚ</b> NOTES		
- KIỂM TRA KÍCH THƯỚC THEO THỰC TẾ		
- KHI THI CÔNG CẦN KẾT HỢP CÁC BẢN VẼ LIÊN QUAN		
<b>MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH</b> ISSUED FOR		
THIẾT KẾ SƠ BỘ	<input type="checkbox"/>	FRELIMINARY
TRÌNH DUYỆT	<input type="checkbox"/>	YOUR APPROVAL
THIẾT KẾ THI CÔNG	<input type="checkbox"/>	CONSTRUCTION
HIỆU CHỈNH	<input type="checkbox"/>	REVISED
HOÀN CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/>	AS-BUILT
<b>TÊN DỰ ÁN</b> PROJECT TITLE		
XÂY DỰNG NHÀ MÁY BÊ TÔNG NGUYỄN ANH		
<b>CHỦ ĐẦU TƯ</b> OWNER		
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VLXD NGUYỄN ANH I		
<b>TƯ VẤN THIẾT KẾ</b> CONSULTANT AND DESIGN :		
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRUNG ĐỘ		
ĐC: 37 DƯƠNG VĂN AN - TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH		
TEL: 0705.225.777		
<b>GIÁM ĐỐC</b> DIRECTOR		
ĐỖ TRUNG PHƯƠNG		
<b>CHỦ TRÌ THIẾT KẾ</b> CHAIR DESIGN	TH.S KS: NGUYỄN VIỆT HƯỜNG	
<b>THIẾT KẾ</b> DESIGNED BY	KS: ĐẶNG NGỌC ĐỨC	
<b>KIỂM</b> CHECKED BY	KS: NGUYỄN VĂN QUYỀN	
<b>QUẢN LÝ KỸ THUẬT</b> CHAIR DESIGN	KS: LÊ VĂN TOÀN	
<b>HẠNG MỤC</b> WORK	<b>KẾT CẤU</b>	
<b>TÊN BẢN VẼ</b> DRAWING TITLE		
<b>THEO HỢP ĐỒNG SỐ</b> CONTRACT NO		
<b>TỈ LỆ</b> SCALE	<b>KHỔ GIẤY</b> FORMAT	A3
<b>PHÁT HÀNH</b> REVISION	P1	<b>KÍ HIỆU BẢN VẼ</b> DRAWING TITLE
<b>HOÀN THÀNH</b> DATE	2024	